NHIỆM VỤ CHỦ YẾU
CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO CÁC CẤP ỦY ĐẢNG
THÁNG 01/2021

1. Tập trung tuyên truyền sâu đậm về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong đó: tuyên truyền những điểm mới, điểm đột phá của dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và những ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội; những thành tích nổi bật của nước ta sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; biểu dương những tập thể, cá nhân tích cực thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội XIII của Đảng; đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai trái về tình hình đất nước, từ đó tạo khí thế phấn khởi, tin tưởng về thành tựu của đất nước, về Đại hội XIII của Đảng.

2. Quán triệt, tuyên truyền, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ ngày 02/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 và thực hiện chủ đề công tác năm 2021 "Giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng trong trạng thái bình thường mới; đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng".

3. Quyết liệt chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị ngay từ đầu năm 2021; tổ chức các hoạt động chăm lo Tết cho người nghèo, đối tượng chính sách trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả những tháng cuối năm 2020 và dịp trước, trong, sau Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021.

4. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; chủ động nắm bắt, phân tích thông tin, dự báo sát, đúng tình hình từ xa, từ sớm và chuẩn bị các phương án, điều kiện đảm bảo để xử lý kịp thời, quyết liệt, hiệu quả mọi tình huống có thể xảy ra theo phương châm "3 trước" và "4 tại chỗ", không để bị động, bất ngờ trong mọi hoàn cảnh, giữ vững địa bàn an toàn. Chủ động bố trí nguồn lực, thực hiện các giải pháp phù hợp, kịp thời theo thẩm quyền để kích cầu du lịch, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người lao động và người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19.

5. Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm, các sự kiện của đất nước, địa phương trong tháng 01/2021: 75 năm ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên của Việt Nam (06/01); 42 năm ngày chiến thắng biên giới Tây Nam (07/01); 80 năm ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01)…

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Ngày 02/12/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. Theo đó, năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng: năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và là năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Đại hội XV của Đảng bộ tỉnh, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Bên cạnh những thời cơ thuận lợi, Quảng Ninh vẫn còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, nhất là đại dịch COVID-19 chưa thể sớm kết thúc, còn tác động tiêu cực, kéo dài. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định chủ đề năm 2021 là: ***"Giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng trong trạng thái bình thường mới; đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng"*** và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ sau đây:

Mục tiêu tổng quát: tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Kiên trì tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân vừa giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng cao, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành các dự án và công trình trọng điểm; phát huy vai trò của các khu kinh tế, khu công nghiệp, kinh tế đô thị; thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển nền kinh tế số, xây dựng xã hội số. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với tăng cường ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát triển văn hóa giàu bản sắc và con người Quảng Ninh; khơi dậy khát vọng đổi mới sáng tạo, phát triển, phát huy ý chí tự lực, tự cường; chăm lo, bảo đảm an sinh xã hội và cải thiện đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh để huy động

các nguồn lực phát triển; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Các chỉ tiêu chủ yếu: *về xây dựng Đảng:* (1) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 90%, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. (2) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 80%, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. (3) Số lượng đảng viên mới được kết nạp trong năm tăng từ 3 - 3,5% so với số lượng đảng viên đầu năm. *Về kinh tế:* (4) Tốc độ tăng trưởng (GRDP) đạt trên 10%. (5) Thu ngân sách nội địa phấn đấu mức tăng cao nhất, tỷ lệ tăng thu tương ứng với mục tiêu tăng trưởng; thu xuất nhập khẩu đạt và vượt chỉ tiêu Trung ương giao. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn không thấp hơn 51.000 tỷ đồng. (6) Tổng vốn đầu tư xã hội tăng trên 10%. (7) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 10%. (8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 66,3%. (9) Giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về các chỉ số PCI, PAR, SIPAS và PAPI. *Về xã hội:* (10) Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 85,5%, trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 46%. (11) Đạt 55 giường bệnh/vạn dân; 14,85 bác sĩ/vạn dân; 2,6 dược sĩ đại học/vạn dân; trên 23 điều dưỡng/vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số. (12) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,09%. (13) Có thêm 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Về môi trường: (14) Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nguồn nước ăn uống hợp vệ sinh đạt trên 98,85%. (15) Tỷ lệ rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ được thu gom và xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt trên 96,5%. (16) Giữ vững tỷ lệ che phủ rừng đạt 55% và nâng cao chất lượng rừng.

Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm: (1) Tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại từ đại dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác, giữ vững địa bàn an toàn. (2) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới sáng tạo. Trong đó, chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng chính quyền liêm

chính, phục vụ, thực sự "của dân, do dân, vì dân", hoạt động hiệu lực, hiệu quả; củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đẩy mạnh thông tin truyền thông, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; (3) Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức cạnh tranh, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Trong đó, quan tâm chuyển dịch cơ cấu công nghiệp, tăng nhanh tỷ trọng đóng góp của công nghiệp chế biến, chế tạo vào GRDP và thu ngân sách; phát triển hợp lý, bền vững ngành công nghiệp khai khoáng, trọng tâm là ngành Than; phát triển dịch vụ, du lịch ngày càng giữ vai trò chủ đạo, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu GRDP của tỉnh; phát triển nông nghiệp hiện đại, xây dựng nông thôn văn minh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công; tăng cường công tác quản lý trên các lĩnh vực; chú trọng công tác lập, quản lý, thực hiện quy hoạch; quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý và hiệu quả các nguồn lực tài nguyên thiên nhiên; tăng cường bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai. (4) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược: huy động mọi nguồn lực, đa dạng hình thức đầu tư; đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và lao động có kỹ năng gắn với tăng nhanh quy mô và nâng cao chất lượng dân số đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh; cải cách toàn diện giáo dục, đào tạo; đẩy mạnh đầu tư, ứng dụng, chuyển giao công nghệ hiện đại; nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật; phát triển doanh nghiệp và phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân, khởi nghiệp sáng tạo. (5) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế nhanh, bền vững với phát triển con người, xây dựng văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; đảm bảo an sinh xã hội, không ngừng nâng cao phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. (6) Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Ban Biên tập

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM ƯU TIÊN BỐ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2025

Ngày 04/12/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh ban hành Kết luận số 16-KL/TU thống nhất chủ trương về danh mục một số dự án ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

Các công trình, dự án trọng điểm chuyển tiếp và hoàn thành trong năm 2021: (1) Đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái (trong đó có đoạn Vân Đồn - Tiên Yên); (2) Cầu Cửa Lục 1; (3) Cầu Cửa Lục 3; (4) Đường bao biển nối thành phố Hạ Long với thành phố Cẩm Phả (giai đoạn 2).

Các dự án khởi công mới: (1) Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (giai đoạn 2); (2) Đường dẫn và cầu ra cảng tổng hợp Hòn Nét - Con Ong; (3) Đường kết nối từ đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái đến cảng Vạn Ninh; (4) Cầu Bến Rừng và đường dẫn phía Quảng Ninh; (5) Cầu Cửa Lục 2 và Đường kết nối từ cầu Cửa Lục 2 đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm; (6) Tòa nhà Trung tâm Truyền thông tỉnh; (7) Trường Đại học Hạ Long (giai đoạn 2); (8) Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn Quảng Ninh (giai đoạn 2); (9) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh; (10) Dự án bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị của Khu di tích quốc gia đặc biệt Bạch Đằng (thị xã Quảng Yên).

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh giao Đảng đoàn HĐND tỉnh và Ban cán sự đảng UBND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo UBND tỉnh hoàn chỉnh báo cáo, các ban của HĐND thẩm tra tờ trình, dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh về danh mục các dự án trọng điểm ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 bảo đảm việc kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm ngay từ khi xác định danh mục dự án và chống lãng phí, tiêu cực, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư công, gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Ban Biên tập

CẢNH GIÁC HOẠT ĐỘNG LỢI DỤNG MẠNG INTERNET TUYÊN TRUYỀN CHỐNG PHÁ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

Thời gian vừa qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong toàn tỉnh đã và đang tập trung chuẩn bị và tiến hành tổ chức đại hội đảng các cấp. Tuy nhiên, càng gần đến ngày diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Đại hội XIII) của Đảng, các thế lực thù địch, các tổ chức khủng bố, phản động lưu vong ở nước ngoài như càng gia tăng các hoạt động tuyên truyền chống phá với nhiều thủ đoạn tinh vi. Bởi vậy, hơn lúc nào hết, mỗi cán bộ đảng viên và Nhân dân cần nâng cao cảnh giác, kịp thời phát hiện và chủ động đấu tranh, ngăn chặn các "chiến dịch tuyên truyền" này.

Hoạt động tuyên truyền chống phá của tổ chức phản động lưu vong "Việt Tân", Chính phủ Quốc gia Việt Nam lâm thời và các trung tâm truyền thông nước ngoài như Đài BBC tiếng Việt, VOA tiếng Việt, RFA tiếng Việt không chỉ thực hiện đơn lẻ mà được tiến hành ồ ạt theo kiểu "chiến dịch", với việc huy động cùng lúc nhiều lực lượng, phương tiện, tuyên truyền tập trung về một chủ đề thống nhất trong một khoảng thời gian nhất định.

Nội dung tuyên truyền trong các "chiến dịch" nhằm mục đích chống phá Đại hội XIII của Đảng như: tuyên truyền chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyên truyền chống phá vai trò lãnh đạo của Đảng, đòi xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp năm 2013; tuyên truyền chống phá cương lĩnh, dự thảo các văn kiện Đại hội; tuyên truyền xuyên tạc nguyên tắc tổ chức, vấn đề nhân sự Đại hội XIII... Chẳng hạn như: thực hiện chiến dịch chống phá cương lĩnh, dự thảo các văn kiện Đại hội XIII, nhiều trang mạng của các tổ chức phản động lưu vong và số đối tượng chống đối trong nước đã đồng loạt tán phát các bài viết có nội dung xuyên tạc cương lĩnh, đường lối của Đảng. Đồng thời, kêu gọi sửa đổi "toàn diện" văn kiện, đường lối chính trị theo hướng đa nguyên, đa đảng, xóa bỏ vai trò "độc tôn" của Đảng; thay đổi hệ thống tổ chức bộ máy Nhà nước; xây dựng nền kinh tế đa sở hữu bắt đầu từ năm 2021. Có thể thấy rõ ý đồ này qua các bài viết: "Vài suy nghĩ trước thềm Đại hội XIII", "Việt Nam: Liệu Đại hội Đảng XIII sẽ có khác biệt?", "Các nhóm thân hữu và tắc nghẽn thể chế đang gây hại cho Việt Nam", "Góp ý chuẩn bị Đại hội XIII Đảng Cộng sản Việt Nam", "Về Đảng cầm quyền", "Bản kiến nghị về Đại hội XIII", "Những ai sẽ vào tứ trụ tại Đại hội Đảng 2021", "Chân dung anh hùng - đại biểu Quốc hội", "Trao đổi về Đại hội XIII Đảng Cộng sản Việt Nam", "Thế lực thù địch ngay trong lòng Đảng", "Trước thềm Đại hội Đảng,

tổ chức lại sanh chuyện", "Ai sẽ lãnh đạo Việt Nam sau 2 năm nữa?", "Tín hiệu định hướng cho tứ trụ/tam trụ"...

Cá biệt, có bài viết, đối tượng còn đưa ra "lộ trình" cải cách thể chế ở Việt Nam theo 02 giai đoạn. Giai đoạn 1: chuyển đổi Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đảng nắm quyền thành Đảng cầm quyền, với cương lĩnh, điều lệ mới theo hướng hòa giải, hòa hợp dân tộc và dân. Giai đoạn 2: thực hiện cải chủ hóa đất nước cách hệ thống chính trị - nhà nước hiện tại thành nhà nước pháp quyền với Hiến pháp mới và thể chế chính trị dân chủ đa nguyên.

Ngoài ra, chúng còn lợi dụng những hiện tượng tiêu cực, hạn chế trong đời sống xã hội như: sự cố môi trường biển miền Trung, tình hình phức tạp trên Biển Đông, một số dự án trọng điểm chậm tiến độ, vụ việc chống người thi hành công vụ tại xã Đồng Tâm, vụ án hình sự Hồ Duy Hải... để xuyên tạc vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, quy kết "Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo tạo khủng hoảng toàn diện", "đất nước lâm nguy", "tình thế hiểm nghèo", dẫn đến "Sự thất bại nghiêm trọng xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"...

Các bài viết tuyên truyền chống phá Đại hội Đảng XIII của các thế lực thù địch thời gian qua không chỉ tạo ra sự nhiễu loạn thông tin, gây ra những hoài nghi, hoang mang, mất niềm tin trong một bộ phận quần chúng, cán bộ, đảng viên mà còn tác động, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự và quá trình chuẩn bị Đại hội XIII của Đảng.

Từ nay đến khi diễn ra Đại hội XIII của Đảng, các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị, bất mãn sẽ càng đẩy mạnh thực hiện các "chiến dịch tuyên truyền" chống phá. Đặc biệt, chúng sẽ triệt để khai thác các ứng dụng, dịch vụ, tiện ích trên không gian mạng để tán phát "đơn thư", "kiến nghị", "thư ngỏ", "bản lên tiếng", "đơn tố cáo", qua đó gây áp lực hoặc hạ uy tín, tạo luồng dư luận xấu về lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Do đó, mỗi cán bộ đảng viên và người dân cần nâng cao cảnh giác, kịp thời phát hiện và chủ động đấu tranh, ngăn chặn các "chiến dịch tuyên truyền" này.

Ban Tuyên giáo
Đảng ủy Công an tỉnh

NHÂN DÂN THAM GIA ĐÓNG GÓP Ý KIẾN VÀO DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị và Ban Tuyên giáo Trung ương, ngày 20/10/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh đã ban hành văn bản chỉ đạo 20/20 đảng bộ trực thuộc tỉnh, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan chuyên môn của tỉnh tổ chức lấy ý kiến của đoàn viên, hội viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng; đến nay, các địa phương, đơn vị đã

thực hiện xong việc xin ý kiến Nhân dân và báo cáo theo quy định.

Theo đó, các đảng bộ trực thuộc tỉnh, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã nghiêm túc triển khai việc tổ chức lấy ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Kết quả, đến hết ngày 11/11/2020, các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến với gần **2.500** hội nghị từ tỉnh đến cơ sở với gần 77.000 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia, có **10.746** lượt ý kiến phát biểu tham gia góp ý.

Phát huy trí tuệ tập thể, với tinh thần dân chủ và trách nhiệm cao, các tầng lớp Nhân dân đã dành thời gian nghiên cứu các nội dung của dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, tham gia thảo luận sôi nổi, thể hiện tinh thần xây dựng và đảm bảo nguyên tắc dân chủ, trách nhiệm, hiệu quả. Qua tổng hợp các ý kiến phát biểu và báo cáo tổng hợp tham gia ý kiến của các đảng bộ trực thuộc, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh, hầu hết các ý kiến tham gia đều nhất trí cao với các nội dung trong dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và cho rằng dự thảo văn kiện do Ban Chấp hành Trung ương xây dựng về cơ bản đã sát với tình hình thực tế của đất nước trong bối cảnh hội nhập kinh tế thế giới. Các dự thảo văn kiện được chuẩn bị rất công phu, thể hiện tính chiến đấu, tính tổng kết cao; bố cục, kết cấu các chương, mục, nội dung trình bày đầy đủ, ngắn gọn, súc tích, trình tự các nội dung được sắp xếp khoa học, lôgic; nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng thực tế tình hình của đất nước, của Đảng hiện nay. Đồng thời nhấn mạnh, dự thảo văn kiện đã tổng kết một cách khách quan, sâu sắc, thực tiễn cách mạng Việt Nam, đặc biệt là thực tiễn 35 năm đổi mới đất nước. Dự thảo chỉ ra những hạn chế, yếu kém, tồn tại nhiều mặt trong đời sống xã hội, trong tổ chức và hoạt động của Đảng, Nhà nước. Vì vậy, dự thảo văn kiện vừa có tính tổng kết thực tiễn, vừa có tầm lý luận khoa học, cách mạng, giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân dễ hiểu, dễ tiếp thu.

Việc tổ chức lấy ý kiến tham gia, đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng là việc làm thể hiện sự phát huy quyền dân chủ trong xã hội, mọi công dân đều có cơ hội thể hiện ý kiến, tâm tư, nguyện vọng chính đáng, tham gia hoạch định chủ trương, đường lối, chính sách xây dựng đất nước, xây dựng Đảng. Điều đó chứng tỏ dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng là sản phẩm kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng và Nhân dân ta.

Đa số các ý kiến tham gia thảo luận đều bày tỏ sự phấn khởi, lạc quan trước những kết quả mà toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã đạt được trong những năm qua; đồng thời tin tưởng những thành tựu có ý nghĩa đó là tiền đề quan trọng

để tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới.

Về chủ đề Đại hội: hầu hết ý kiến tham gia nhất trí với chủ đề Đại hội XIII của Đảng là:*"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa".* Bên cạnh đó, người dân cũng đề nghị nên thêm cụm từ "Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng" thành: "Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh". Việc bổ sung này phù hợp với đặc điểm công tác xây Đảng hiện nay, có ý nghĩa chỉ đạo, định hướng xuyên suốt, phản ánh đúng điều căn cốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng và phù hợp với mục (nội dung) XIV: xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Người dân cũng đề nghị thêm cụm từ "Đổi mới" vào phương châm của Đại hội thành: "Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển", vì đổi mới sự lãnh đạo của Đảng và xã hội rất cần thiết trong tình hình hiện nay.

Đối với dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII: bên cạnh việc tham gia góp ý, Nhân dân đề nghị trong nhiệm kỳ tới Đảng và Nhà nước tiếp tục quan tâm: (1) Các hoạt động chăm sóc giáo dục thế hệ trẻ: đổi mới công tác giáo dục phổ thông, giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, giáo dục đạo đức, lối sống. (2) Quan tâm chỉ đạo công tác quản lý thông tin trên mạng xã hội, do hiện nay có rất nhiều báo mạng, nhiều thông tin, dẫn đến việc tiếp cận thông tin của người dân được đa dạng, tuy nhiên cũng có nhiều thông tin sai lệch, mang tư tưởng thù địch, chống phá Đảng và Nhà nước. (3) Quan tâm, tạo điều kiện phát triển văn hóa, văn nghệ của các dân tộc thiểu số, vì hiện nay, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, sự giao thoa của các nền văn hóa trong và ngoài nước dẫn tới nhiều dân tộc thiểu số đang mất dần bản sắc văn hóa cổ truyền của mình (tiếng nói, trang phục, phong tục truyền thống…).

Đối với dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030: hầu hết các ý kiến đều nhất trí với kết cấu, bố cục, phương pháp trình bày, cách đặt vấn đề được nêu trong dự thảo; nhất trí với nhận định, đánh giá về: (1) Bối cảnh trước và sau Đại hội XI (2011);

(2) Kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trong thực hiện chiến lược 10 năm 2011-2020; (3) Dự báo bối cảnh quốc tế, khu vực, cơ hội, thách thức và tác động đến phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời gian tới; (4) 5 quan điểm phát triển của Chiến lược để tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời gian tới; (5) Những vấn đề nổi cộm về thực trạng và phương hướng xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn…; (6) Những nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước… Các vấn đề về chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số.

Về các chỉ tiêu chủ yếu: nhất trí với các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025 như dự thảo báo cáo. Tuy nhiên, trong giai đoạn đầu thực hiện kế hoạch 5 năm (2021-2025), nền kinh tế nước ta sẽ chịu tác động bất lợi của dịch COVID-19 nên việc đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân 5 năm khoảng 6,5 - 7% là cao, khó khả thi; đề nghị cân nhắc, điều chỉnh cho phù hợp.

Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025: hầu hết ý kiến cho rằng những mục tiêu tổng quát giai đoạn 2021-2025 nêu trong báo cáo phù hợp, có sơ sở khoa học và có tính khả thi, đồng thời cũng thể hiện được quyết tâm phấn đấu cao của đất nước. Nhất trí với mục tiêu tổng quát *"Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn mức bình quân của 5 năm 2016-2020, đến năm 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp"*. Mục tiêu này là phù hợp với tình hình, khả năng của nước ta và xu thế vận động, phát triển của thế giới thời gian tới. Bên cạnh đó, Nhân dân cũng đề xuất trong thời gian tới: (1) Các vấn đề liên quan đến lao động, việc làm của đoàn viên thanh niên, tạo việc làm ổn định cho thanh niên nông thôn, thanh niên người dân tộc thiểu số. Hiện nay, thanh niên đã được tiếp cận với nghề nghiệp việc làm qua nhiều kênh của các cơ quan quản lý nhà nước; tuy nhiên, việc làm của thanh niên vẫn chưa ổn định. Một bộ phận sinh viên sau tốt nghiệp khó tìm được việc làm, trong đó có cả đoàn viên thanh niên người dân tộc thiểu số trong diện được cử tuyển đi học các trường đại học. (2) Quan tâm chỉ đạo quyết liệt và có giám sát về công tác giải ngân các chương trình mục tiêu quốc gia, nhiệm kỳ vừa qua công tác giải ngân tại một số địa phương vẫn còn chậm; tiếp tục khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo. (3) Chỉ đạo các bộ, ngành triển khai xây dựng thực thi chính sách thanh niên cụ thể gắn với Luật Thanh niên sửa đổi; phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em.

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI ĐẾN KỲ HỌP THỨ 18, HĐND TỈNH KHÓA XIII

Tại kỳ họp thứ 18 Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh khóa XIII có 42 nội dung kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp (có 01 nội dung kiến nghị cử tri huyện Vân Đồn trùng với nội dung của Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 09/7/2020). Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa XIII cụ thể như sau:

Nội dung kiến nghị đã giải quyết xong, có kết quả cụ thể:

Đã có 11/41 nội dung kiến nghị được xem xét giải quyết xong để thông tin tới cử tri, bao gồm: *(1)* Đã chỉ đạo Công ty Cổ phần Nước sạch và Công ty Điện lực Quảng Ninh thực hiện việc thanh toán tiền sử dụng điện, nước qua các ứng dụng trực tuyến của ngân hàng, đồng thời triển khai liên kết dịch vụ thu hộ tiền nước qua các cửa hàng tiện ích có mặt hầu hết trên địa bàn thành phố Hạ Long và duy trì các điểm thu tiền mặt (tiền sử dụng điện, nước sinh hoạt của người dân) định kỳ hằng tháng tại các phường, xã (đặc biệt là các phường, xã trung tâm thành phố); dần có lộ trình giảm điểm thu theo đúng kế hoạch của tỉnh, tạo điều kiện thuận tiện cho người dân trong việc thực hiện giao dịch thanh toán tiền sử dụng điện, nước sinh hoạt hằng tháng; *(2)* Đã triển khai thực hiện xong các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường từ huyện Ba Chẽ qua khu vực Đồng Mỏ, phường Mông Dương (đường 329) sang đường 326 đoạn qua xã Dương Huy đảm bảo an toàn cho người dân tham gia giao thông (đặc biệt là các cháu học sinh đi học); *(3)* Đã chỉ đạo Sở Giao thông - Vận tải tháo dỡ, điều chỉnh đoạn dải phân cách di động giữa QL18 để mở rộng lối rẽ sang đường từ Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng sang chợ Suối Khoáng, phường Quang Hanh, TP. Cẩm Phả đảm bảo thuận lợi và an toàn cho phương tiện và người dân tham gia giao thông; *(4)* Đã triển khai việc đầu tư sửa chữa, nâng cấp tuyến QL18A đoạn qua địa bàn Hải Tiến, Hải Đông, Hải Yên đã bị xuống cấp để đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia; *(5)* Đã xử lý hệ thống thoát nước mặt đường QL18A đoạn trước cổng chào khu Phú Thanh Tây (phường Yên Thanh, TP. Uông Bí) và gần cổng Công ty TNHH giầy da Sao Vàng không đảm bảo tiêu thoát nước; *(6)* Đã xử lý việc ngập cục bộ đường và nhà dân đoạn đường Quốc lộ 18A, thuộc khu vực tổ 5, khu 11, đoạn từ ngã 4 cổng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí đến khách sạn Đức Phúc (phường Thanh Sơn, TP. Uông Bí); *(7)* Đã chỉ đạo UBND thành phố Uông Bí lắp đặt, hoàn thiện xong hệ thống đèn chiếu sáng (đoạn QL18 khu vực phía trước Công ty Hóa chất Bạch Thái Bưởi); bổ sung, thay thế các miếng dán phản quang tại đảo dẫn hướng của nút giao và kẻ xong 03 cụm sơn giảm tốc đoạn từ ngã tư đường vào Hồ Yên Trung đến nút giao QL10 và QL18 để tăng cường

cảnh báo giao thông, đảm bảo cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường này; *(8)* Đã có chủ trương cấp kinh phí cho thị xã Quảng Yên để xây dựng Trường THCS Hiệp Hòa với tổng kinh phí 9 tỷ đồng (do xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên được Trung ương hỗ trợ nguồn khen thưởng và ứng vốn xây dựng trường trước); *(9)* Đã hỗ trợ cho 02 đối tượng gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 chưa có chính sách hỗ trợ của Trung ương, gồm: đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo chính sách của tỉnh (gồm 160 người) và nhân khẩu phát sinh mới trong hộ nghèo, hộ cận nghèo sau ngày 31/12/2019 đến thời điểm hỗ trợ; *(10)* Đã phân khai kinh phí thưởng theo Nghị quyết số 140/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Ninh đối với các xã 135 về đích trước một năm để các xã ra khỏi xã đặc biệt khó khăn, hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh đạt kết quả; *(11)* UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chức năng quản lý ngành Điện rà soát, kiểm tra về việc giá điện tăng bất thường, đồng thời kiến nghị với Trung ương về cách tính giá điện.

Nội dung kiến nghị đã được chỉ đạo làm rõ, giải thích để thông tin tới cử tri:

Có 10/41 nội dung kiến nghị liên quan đến chủ trương, cơ chế, chính sách, các quy định hiện hành, nguồn lực kinh phí, điều kiện thời gian nên chưa giải quyết hoặc không thể giải quyết ngay được đã được các sở, ngành liên quan trả lời, giải thích để thông tin tới cử tri nắm bắt kịp thời. Cụ thể:

(1) Về việc chỉ đạo Công ty CP Xi măng VICEM Hạ Long (nằm trên địa bàn huyện Hoành Bồ cũ) có biện pháp khắc phục băng chuyền tải xi măng gây bụi và ô nhiễm môi trường trực tiếp đối với các hộ dân khu 5, phường Hà Khánh; *(2)* Về chỉ đạo Công ty Mỏ đá Lương Sơn có biện pháp khắc phục bụi than từ các khu khai thác thổi vào khu dân cư gây ô nhiễm môi trường; *(3)* Về việc xem xét việc giao, sử dụng biên chế công chức cấp xã (giữa xã và phường) của cử tri thành phố Móng Cái; *(4)* Về đầu tư xây dựng mương tiêu thoát nước mặt hai bên đường Tỉnh lộ 345 đoạn từ Km00+00 (giao QL18A) đến Km00+150 thuộc xã Bình Dương, thị xã Đông Triều; *(5)* Về việc xem xét có biện pháp quản lý thuế đối với việc bán hàng trên mạng internet; *(6)* Về việc kiểm tra, xác minh làm rõ nguyên nhân của tình trạng ô nhiễm không khí và môi trường do bụi đen gây ra trên địa bàn Hải Lạng, Đồng Rui, thị trấn Tiên Yên; *(7)* Về việc tiếp tục có cơ chế hỗ trợ mua BHYT cho các hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh cho đến năm 2025; *(8)* Việc mở rộng vùng du lịch từ Đồng Sơn, xã Kỳ Thượng, thành phố Hạ Long sang các xã Minh Cầm, Lương Mông của huyện Ba Chẽ để Nhân dân có điều kiện tiếp cận với ngành dịch vụ và phát triển sản xuất; *(9)* Về việc nạo vét lại các luồng và hồ chứa nước ngọt Thanh Lân (huyện Cô Tô); *(10)* Về hỗ trợ kinh phí để đầu tư tuyến đường giao thông nối thôn Khe Lặc (thuộc xã Đại Thành cũ) với thôn Khe Lục (thuộc xã Đại Dực) và tuyến đường từ thôn Nà Cam xã Đại Dực sang xã Húc Động, Bình Liêu

để thuận lợi cho người dân khi đến xã giải quyết các công việc liên quan và thuận lợi cho cuộc sống, sinh hoạt của Nhân dân.

Ngoài ra, qua xem xét kết quả giải quyết kiến nghị cử tri, cho thấy còn 18/41 nội dung kiến nghị đã được các cơ quan chức năng tập trung rà soát, xác định rõ lộ trình giải quyết và đang triển khai thực hiện và 02 nội dung cử tri các TP. Uông Bí, TP. Cẩm Phả kiến nghị nhưng trả lời không đúng nội dung cử tri hỏi: (1) Về việc nước thoát chậm gây ứ đọng cục bộ trong lòng rãnh thoát nước dọc hai bên QL18, chảy tràn lên mặt đường vào nhà ở của dân sau mỗi lần mưa to hoặc sau khi gặp thời tiết nắng, nóng mùi hôi, thối bốc lên gây ảnh hưởng đến môi trường, đời sống sinh hoạt của các hộ dân. (2) Về mở rộng đối tượng được hỗ trợ do mất việc làm trong thời gian cách ly xã hội do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, nhất là trong lĩnh vực giải trí, may mặc, dịch vụ (cắt tóc, lái xe taxi gia đình… - những đối tượng chưa được hưởng hỗ trợ theo Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 21, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA XIII (NHIỆM KỲ 2016-2021)

Trong 2,5 ngày, từ ngày 07 đến ngày 09/12/2020, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Quảng Ninh khóa XIII tổ chức kỳ họp thứ 21, kỳ họp thường lệ cuối năm theo luật định. HĐND tỉnh đã đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, đồng thời thống nhất phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020 và quyết nghị một số nội dung quan trọng khác theo thẩm quyền của HĐND tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã dành 1,5 ngày (chiếm 60% thời gian kỳ họp) cho phiên thảo luận tổ, thảo luận tại hội trường, chất vấn và trả lời chất vấn. Tại phiên thảo luận tổ và hội trường: với tinh thần trách nhiệm cao trước cử tri và Nhân dân trong tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh tham dự kỳ họp đã tích cực tham gia phát biểu ý kiến về các nội dung liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020, nhiệm vụ giải pháp năm 2021; về các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp; công tác tham gia xây dựng chính quyền và một số ý kiến, kiến nghị mà cử tri nhiều địa phương quan tâm. Tổng số có 51 ý kiến phát biểu tại tổ (trong đó: 22 ý kiến đại biểu HĐND tỉnh, 29 ý kiến của đại biểu mời) và 14 ý kiến phát biểu tại hội trường. Hầu hết các ý kiến phát biểu thảo luận tại tổ và tại hội trường đều bám sát các nội dung trọng tâm theo gợi ý của chủ tọa kỳ họp, tập trung tham gia vào các báo cáo, tờ trình, đặc biệt đi sâu phân tích, làm rõ những kết quả đạt được, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp khắc phục những mặt tồn tại, hạn chế

nhằm quyết tâm triển khai, thực hiện và hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.



Các đại biểu làm lễ chào cờ trong phiên họp khai mạc kỳ họp thứ 21, HĐND tỉnh khóa XIII

Tại phiên chất vấn, đã có 16 đại biểu HĐND tỉnh chất vấn, có 01 lãnh đạo UBND tỉnh và 07 thủ trưởng các sở, ban, ngành và 02 lãnh đạo địa phương trả lời chất vấn về 03 nhóm vấn đề được nhiều cử tri quan tâm như: *(i1)* Việc nâng cao hiệu quả công tác giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; *(i2)* Về công tác quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn, đảm bảo an ninh nguồn nước trước thực trạng biến đổi khí hậu; *(i3)* Công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19. Nhìn chung, các nội dung chất vấn đều được thực hiện ngắn gọn, trọng tâm, trọng điểm, bám sát những tồn tại, hạn chế, những bất cập, khó khăn và những vấn đề cử tri quan tâm. Phần giải trình, trả lời chất vấn của lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành và tranh luận của các đại biểu được thực hiện một cách thẳng thắn, nghiêm túc, khách quan; làm rõ được nguyên nhân, trách nhiệm và cam kết của các cấp, các ngành, các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.

HĐND tỉnh đã tập trung thảo luận xem xét và thông qua 26 nghị quyết quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, trong đó có các nghị quyết về cơ chế chính sách, về an sinh xã hội và phục vụ cho sự phát triển của địa phương.

NỘI DUNG CHỦ YẾU MỘT SỐ NGHỊ QUYẾT KỲ HỌP THỨ 21, HĐND TỈNH KHÓA XIII

1. Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025:

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thảo luận, thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, với mục tiêu tổng quát: huy động sức mạnh tổng hợp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh. Xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, là một

trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc.

Đồng thời xác định 16 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội và môi trường. Theo đó: tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 10%/năm; GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt trên 10.000 USD; cơ cấu kinh tế 2025: công nghiệp - xây dựng 49-50%, dịch vụ 46-47%, nông lâm nghiệp 3-5%; hằng năm giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về các chỉ số PCI, PAR, SIPAS, PAPI; tỷ lệ giảm nghèo duy trì mức giảm trung bình 0,8%/năm; đến hết năm 2023 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, 100% đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và tỉnh Quảng Ninh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt trên 99%; giữ tỷ lệ che phủ rừng đạt 55% và nâng cao chất lượng rừng…

Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đề ra 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2. Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021:

Trên cơ sở báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thảo luận, thông qua Nghị quyết về Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, với mục tiêu tổng quát: tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng cao, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án, công trình trọng điểm. Đề ra 15 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội và môi trường. Theo đó, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng trên 10%; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn không thấp hơn 51.000 tỷ đồng; giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về các chỉ số PCI, PAR, SIPAS, PAPI; tỷ lệ giảm nghèo duy trì mức giảm trung bình 0,09%/năm; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt trên 96,5%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 55% và nâng cao chất lượng rừng...

3. Nghị quyết về một số giải pháp hỗ trợ kích cầu du lịch tỉnh Quảng Ninh năm 2021:

Theo đó, tỉnh tiếp tục thực hiện miễn, giảm giá vé thu phí cho khách du lịch đến các điểm tham quan và tham quan lưu trú Vịnh Hạ Long, Bảo tàng Quảng Ninh, Khu di tích danh thắng Yên Tử từ ngày 01/01 đến 31/12/2021, cụ thể: giảm 100% giá vé thu phí vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm và giảm 50% các ngày còn lại trong năm; hỗ trợ 100% chi phí khai thác vận tải công cộng bằng xe buýt chất lượng cao từ Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn - Hạ Long đến TP. Uông Bí khi vận chuyển hành khách đi trên các chuyến bay đi và đến qua Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn - Hạ Long... với giá trị gói kích cầu khoảng 500 tỷ đồng.

4. Nghị quyết về phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn

đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Ninh:

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đối tượng áp dụng, nguyên tắc, nội dung nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, vốn đầu tư công ngân sách cấp tỉnh - huyện và nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tuân thủ các quy định của Nhà nước và bảo đảm nguyên tắc quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật; đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách cấp tỉnh; tăng số địa phương tự chủ, tự cân đối ngân sách, phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp. Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh chỉ xem xét hỗ trợ cho các huyện chưa tự cân đối ngân sách. Các dự án khởi công mới chỉ được xem xét sau khi đã thực hiện các nội dung ưu tiên và đủ điều kiện cân đối kế hoạch vốn. Mỗi năm phân bổ vốn tối đa không quá 02 dự án khởi công mới.

5. Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2021:

Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021, cụ thể:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 51.000.000 triệu đồng, trong đó thu nội địa: 39.000.000 triệu đồng. Thu ngân sách địa phương 32.388.641 triệu đồng, trong đó: thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 30.294.791 triệu đồng; bổ sung từ ngân sách Trung ương: 2.093.850 triệu đồng.

- Tổng chi 32.692.041 triệu đồng, trong đó: chi đầu tư phát triển: 14.523.159 triệu đồng; chi thường xuyên: 14.303.161 triệu đồng.

Đồng thời, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách nhà nước năm 2021 (15 biện pháp) trong đó: điều tiết phân chia tỷ lệ các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn lực cho phát triển địa phương, nhất là các địa phương khó khăn để đầu tư cho công trình trọng điểm có ý nghĩa an sinh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của địa phương.

6. Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh năm 2021:

Gồm: 09 dự án đầu tư công *(1)* Dự án xây dựng cầu thay thế đường tràn qua lối mở Bắc Phong Sinh (Việt Nam) - Lý Hỏa (Trung Quốc); *(2)* Dự án nâng cấp, mở rộng, bổ sung một số hạng mục công trình tại Trung tâm thể thao tỉnh Quảng Ninh; (3) Dự án đầu tư xây dựng bổ sung mái che, cải tạo mặt sân vận động thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. *(4)* Dự án Cải tạo, nâng cấp, xây mới một số hạng mục công trình thuộc Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh; *(5)* Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Quảng

Ninh; *(6)* Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần tỉnh Quảng Ninh. *(7)* Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) Quảng Ninh tại phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long; *(8)* Dự án Công viên tùng tại Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đảo Cô Tô; *(9)* Dự án mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ tập luyện và thi đấu thể dục thể thao tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh Quảng Ninh.

7. Nghị quyết về việc thông qua biên chế khối đảng, đoàn thể; quyết định giao biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh năm 2021:

Theo đó, biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của khối đảng, đoàn thể là 1.409, trong đó: 1.173 biên chế công chức, 165 người làm việc, 71 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Giao 2.360 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh. Phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh là 24.450 người. Giao 549 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (trong đó hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính là 257, hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập: 292). Tiếp tục giao 79 định biên cho các hội đặc thù để thực hiện nhiệm vụ. Ghi nhận số lượng 222 người làm việc thuộc Trung tâm Truyền thông tỉnh (trong đó có 132 viên chức).

8. Nghị quyết về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025:

Theo đó, đối tượng hỗ trợ là trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS (*trẻ em dưới 02 tuổi sinh ra từ bà mẹ bị nhiễm HIV/AIDS; trẻ em nhiễm HIV/AIDS*); trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày; trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng; trẻ em thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp hằng tháng theo quy định của Nhà nước; trẻ em có hộ khẩu thường trú tại các xã thuộc vùng khó khăn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; trẻ em là con của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ; trẻ em thuộc gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, rủi ro đột xuất được Hội đồng Xét duyệt bảo trợ xã hội cấp xã nơi đối tượng thường trú xác nhận; trẻ em thuộc hộ nghèo; trẻ em thuộc hộ cận nghèo; trẻ em tự kỷ, trẻ em khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng; trẻ em bị xâm hại tình dục phải sinh con và đang nuôi con, trẻ em dưới 6 tuổi sinh ra từ trẻ em bị xâm hại tình dục; trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em là nạn nhân của tai nạn thương tích hoặc bị bạo lực.

Chính sách hỗ trợ: *(1)* Hỗ trợ học phí và chi phí học tập cho trẻ đang đi học, cụ thể: hỗ trợ học phí: 100% học phí cho trẻ em đang học tại cơ sở giáo dục công lập; hỗ trợ học phí theo thực tế nhưng không quá 40% mức lương cơ sở/trẻ/tháng đối với trẻ em đang học tại cơ sở giáo dục tư thục; hỗ trợ chi phí học tập, bằng

mức Chính phủ hỗ trợ cho trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng, thời gian hưởng bằng thời gian học thực tế nhưng không quá 09 tháng/năm học. *(2)* Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe: hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế; hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh (Mỗi đối tượng trẻ em được hỗ trợ không quá 50 lần mức lương cơ sở/lần hỗ trợ). *(3)* Hỗ trợ thường xuyên hằng tháng: Dưới 04 tuổi: hỗ trợ 70% mức lương cơ sở/trẻ/tháng; từ 04 tuổi đến dưới 16 tuổi: hỗ trợ 50% mức lương cơ sở/trẻ/tháng. (4) Hỗ trợ đột suất: hỗ trợ mức 6 triệu đồng/trẻ đối với đối tượng quy định tại điểm b khoản 1, 2, 3, 8, 9 Điều 1 Nghị quyết này khi bị tử vong. Hỗ trợ mức 5 triệu đồng/trẻ/lần cho đối tượng quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị quyết này, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21% trở lên đối với trường hợp trẻ em bị bạo lực hoặc bị tai nạn thương tích.

9. Nghị quyết về việc quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh:

Mức phụ cấp hằng tháng đối với thôn, khu đội trưởng bằng 745.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,5 lần mức lương cơ sở); mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân (Cơ động, Tại chỗ, Phòng không, Pháo binh, Trinh sát, Thông tin, phòng hóa, Công binh, Y tế) bằng 178.800 đồng/người/ngày (tương đương 0,12 lần mức lương cơ sở).

10. Nghị quyết về việc ban hành chính sách hỗ trợ học nghề thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo và hỗ trợ học phí học văn hóa cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025:

Theo đó, đối tượng là học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh học hệ chính quy trình độ trung cấp hoặc cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo của tỉnh được hỗ trợ học phí học nghề: trình độ cao đẳng mức hỗ trợ 50% mức lương cơ sở/người/tháng; trình độ trung cấp mức hỗ trợ 40% mức lương cơ sở/người/tháng.

Đối tượng là học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh học tiếp lên trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng kết hợp học văn hóa trung học phổ thông theo chương trình giáo dục thường xuyên được hỗ trợ: 100% tiền đóng học phí học văn hóa hằng tháng phải nộp.

Thời gian hỗ trợ không quá 10 tháng/năm học; không quá 20 tháng/khóa học đối với trình độ trung cấp; không quá 30 tháng/khóa học đối với trình độ cao đẳng và học văn hóa trung học phổ thông theo chương trình giáo dục thường xuyên. Thời gian thực hiện: từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2025. Học sinh, sinh viên được tuyển sinh trong năm học 2024-2025 sẽ được hỗ trợ đến khi kết thúc khóa học.

PHẠM THỊ HÀ

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG GIAI ĐOẠN 2013-2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Kể từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt, có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, có đến 93% ý kiến bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Trong giai đoạn 2013-2020, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, bộ máy nhà nước. Qua công tác thanh tra, kiểm toán, các cơ quan đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 700.000 tỷ đồng, hơn 20.000 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm hơn 14.000 tập thể, nhiều cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý gần 700 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 131 nghìn đảng viên, có trên 3.200 đảng viên bị kỷ luật liên quan đến tham nhũng; đã thi hành kỷ luật hơn 110 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý; trong đó, có 27 Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; 04 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị và hơn 30 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành kiên quyết, không khoan nhượng, không làm oan, không bỏ lọt tội phạm, nhưng cũng rất nhân văn, có lý, có tình. Các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 14.297 vụ/24.409 bị can, xét xử sơ thẩm 11.740 vụ/22.596 bị cáo về các tội tham nhũng. So sánh với năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng chỉ đạt dưới 10%, thì bình quân giai đoạn 2013-2020, đạt 32,04%.

Nhiều bộ, ngành, địa phương đã quan tâm hơn đến công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, từng bước khắc phục tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", đã chú ý ngăn chặn, xử lý tệ "tham nhũng vặt"; công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

và đạt kết quả tích cực; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh.

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng được phát huy tốt hơn. Hợp tác quốc tế được tăng cường; hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước từng bước được mở rộng.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta vẫn còn một số hạn chế như: công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương còn yếu; nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng hiệu quả còn thấp…

Để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số vấn đề sau:

Một là, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trong đó cần khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân, của cán bộ, đảng viên, tạo động lực mới, khí thế mới để thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Hai là, tăng cường phối hợp, kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, nhất là chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm. Chú trọng thông tin tuyên truyền gương "người tốt, việc tốt", khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử.

Ba là, báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng cần lan tỏa những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta; đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng phòng, chống tham nhũng để chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, các hành vi vu cáo, bịa đặt.

Bốn là, tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành, thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí.

Ban Tuyên giáo Trung ương

PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

Quảng Ninh là địa phương giàu tiềm năng cả về tự nhiên và văn hóa cho phát triển du lịch cộng đồng. Trong bốn trụ cột của du lịch Quảng Ninh (du lịch biển, du lịch tâm linh, du lịch biên giới và du lịch cộng đồng) thì du lịch cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế, xã hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng còn khó khăn trên địa bàn tỉnh, góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng vùng biên giới.

Có thể thấy, du lịch cộng đồng ở Quảng Ninh chủ yếu phát triển ở các địa phương miền núi, hải đảo khó khăn nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, như: Bình Liêu, Ba Chẽ, Tiên Yên, Hải Hà, Quan Lạn, Cô Tô, Đông Triều, Quảng Yên… Tại các khu vực này điều kiện kinh tế - xã hội còn thấp, người dân tập trung chủ yếu là làm rừng, đánh bắt thủy hải sản, trồng lúa, thu nhập hạn chế, đời sống chưa được nâng cao. Việc phát triển du lịch cộng đồng tại các khu vực trên thu hút cộng đồng dân cư cùng tham gia, giúp chuyển đổi cơ cấu kinh tế ở địa phương, khu vực kém phát triển, tạo thêm nhiều việc làm, góp phần giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới, phát triển thể chất, nâng cao thu nhập, dân trí và đời sống văn hóa tinh thần, cải thiện điều kiện sống cho người dân. Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng miền giữa các huyện Bình Liêu, Ba Chẽ, Tiên Yên… với các địa phương phát triển như Hạ Long, Móng Cái, Uông Bí, Cẩm Phả… Bên cạnh đó, phát triển du lịch cộng đồng góp phần bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, danh thắng, văn hóa các dân tộc, đặc biệt là dân tộc thiểu số, bảo vệ và phát huy các giá trị di sản, giữ gìn cảnh quan, môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sử dụng dịch vụ tại chỗ, phát triển văn hóa, tôn trọng văn hóa bản địa, thúc đẩy nghề nghiệp truyền thống phát triển và giữ gìn bản sắc văn hóa vùng miền…).

Tuy nhiên, trên thực tế một số địa phương (như: Đông Triều, Vân Đồn, Bình Liêu, Ba Chẽ...) đã hình thành những mô hình du lịch cộng đồng, tuy nhiên còn manh mún, chưa bền vững, chưa được đầu tư, định hướng phát triển tương xứng với tiềm năng. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh, hiện tỉnh Quảng Ninh đang chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện dự thảo Đề án Phát triển du lịch cộng đồng bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Dự thảo đã đề ra mục tiêu cụ thể đến năm 2025, du lịch cộng đồng tại Quảng Ninh sẽ đón 1,7 triệu lượt khách nội địa và 1,1 triệu lượt khách quốc tế, tổng thu từ khách du lịch cộng đồng đạt 5.950 tỷ đồng. Năm 2030, du lịch cộng đồng sẽ đón 3 triệu lượt khách nội địa và 1,8 triệu lượt khách quốc tế, tổng thu từ khách du lịch cộng đồng đạt 12.160 tỷ đồng. Đặc biệt, phấn đấu đến năm 2025,

du lịch cộng đồng tạo ra 4.200 việc làm và 9.500 việc làm vào năm 2030.

Đến năm 2022, Quảng Ninh dự tính sẽ xây dựng 03 mô hình thí điểm về du lịch cộng đồng gồm: khu bảo tồn văn hóa người Dao ở thôn Sơn Hải, xã Nam Sơn (huyện Ba Chẽ); làng văn hóa dân tộc Tày thôn Bản Cáu, xã Lục Hồn (huyện Bình Liêu) và điểm du lịch cộng đồng nông nghiệp xã Tiền An (thị xã Quảng Yên).

Giai đoạn 2023-2025, Quảng Ninh sẽ xây dựng thêm 09 điểm du lịch cộng đồng khác có giá trị nổi trội về tài nguyên du lịch, giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương, đáp ứng tiêu chí về khả năng cung ứng, tính cộng đồng và giá trị bền vững. Giai đoạn sau năm 2025, tỉnh sẽ tập trung vào việc đánh giá và rà soát kết quả thực hiện chính sách, điều chỉnh, cập nhật số lượng các điểm phát triển du lịch cộng đồng còn lại theo điều kiện thực tế và cân đối nguồn ngân sách.

Các địa phương miền Đông (như: Ba Chẽ, Bình Liêu, Tiên Yên, Đầm Hà, Hải Hà, Móng Cái) sẽ phát triển mạnh về du lịch cộng đồng dựa trên giá trị văn hóa bản địa vùng miền núi, sinh thái khu vực ven biển. Các địa phương miền Tây của tỉnh (Đông Triều, Uông Bí, Quảng Yên) và khu vực Hoành Bồ cũ sẽ phát triển du lịch cộng đồng kết hợp du lịch nông nghiệp, làng nghề truyền thống, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái.

Khu vực trung tâm gồm thành phố Hạ Long và huyện Vân Đồn thực hiện mục tiêu là trung tâm đón khách, kết nối với các địa phương.

Để thực hiện các mục tiêu đề ra, công tác phát triển du lịch cộng đồng bền vững tại Quảng Ninh cần phải quan tâm tới một số định hướng và giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, phát triển du lịch cộng đồng bền vững ở Quảng Ninh phải phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; chiến lược, quy hoạch phát triển ngành du lịch Việt Nam; đồng thời phải phù hợp với Chiến lược và Quy hoạch tổng



Du khách tham gia trải nghiệm một ngày làm ngư dân tại đảo Quan Lạn (Vân Đồn)
Ảnh: Trung tâm Truyền thông tỉnh



Tái hiện đám cưới người Sán Chỉ tại thôn Ngàn Pạt, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, trong Tuần Văn hóa, du lịch huyện Bình Liêu. (Ảnh: Công Thành)

thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh; Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh đặc biệt là Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị (khóa XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Thứ hai, cần xây dựng quy hoạch, có định hướng trước mắt và lâu dài, để các vùng có tiềm năng được quy hoạch cụ thể, đảm bảo phát triển lâu dài, bền vững. Từ đó, các địa phương có định hướng phát triển du lịch cộng đồng theo từng thời kỳ, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội cũng như tiềm năng du lịch của địa phương. Phát triển du lịch cộng đồng phải liên quan chặt chẽ với phát triển du lịch chung của tỉnh.

Thứ ba, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa địa phương, doanh nghiệp và những người làm du lịch cộng đồng. Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư tại điểm đến phát triển du lịch cộng đồng cùng chia sẻ lợi ích, trách nhiệm thì du lịch cộng đồng mới có thể phát triển bền vững được.

Thứ tư, du lịch cộng đồng chủ yếu phát triển ở vùng sâu, xa, biên giới, hải đảo khó khăn, vì thế rất cần cơ chế, chính sách hỗ trợ cụ thể của Nhà nước trong việc định hướng phát triển, đầu tư hạ tầng thiết yếu, các công trình phụ trợ để người dân, doanh nghiệp tại điểm đến có thể phát triển được.

Việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp trong phát triển du lịch cộng đồng bền vững tại Quảng Ninh có ý nghĩa quan trọng, góp phần hiện thực hóa khâu đột phá về "*xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh gắn với thu hẹp nhanh khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng miền trong tỉnh*" được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Sở Du lịch

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Trải qua 90 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng ta luôn coi trọng công tác giáo dục lý luận chính trị và xác định đây là một trọng tâm trong công tác tư tưởng của Đảng. Công tác giáo dục lý luận chính trị của Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh thường xuyên được đổi mới và được thực hiện một cách hiệu quả, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: "Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam". Người khẳng định: "Đối với công việc kháng chiến và kiến quốc, lý luận là rất quan trọng. Không hiểu lý luận thì như người mù đi đêm". Nhiệm vụ cơ bản của công tác giáo dục lý luận chính trị là làm cho mỗi cán bộ, đảng viên có những hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, làm cơ sở lý luận cho hoạt động thực tiễn của họ. Vì vậy, mục tiêu của công tác giáo dục lý luận chính trị là làm cho lý luận thấm sâu vào cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân; từ đó, thúc đẩy cán bộ, đảng viên, quần chúng tự giác, tự nguyện hăng hái hành động, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng do Đảng đề ra.

Nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của công tác này, thời gian qua, Tỉnh ủy Quảng Ninh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục lý luận chính trị, coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Nhờ vậy, công tác giáo dục lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào nền nếp, góp phần củng cố, nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong tình hình mới. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy, tuyên truyền áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, lấy học viên làm trung tâm. Thường xuyên cập nhật những nội dung mới gắn với liên hệ với thực tiễn, bám sát tình hình thực tiễn của tỉnh và địa phương, đơn vị. Hằng tháng, thông qua hội nghị báo cáo viên, các cấp ủy đều triển khai cập nhật những vấn đề lý luận mới, thông tin về đối ngoại, tình hình thực tiễn của đất nước, tỉnh cho đội ngũ báo cáo viên.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được quan tâm một cách toàn diện từ nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về lý luận chính trị đến các thông tin thời sự, chính sách. Đồng thời, coi trọng đấu tranh phê phán những quan điểm, nhận thức sai trái - nguyên nhân chủ yếu dẫn tới "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, thủ đoạn chống phá của các

thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục lý luận chính trị vẫn còn một số tồn tại, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, chất lượng và hiệu quả còn thấp so với yêu cầu mới; nội dung, chương trình còn nặng tính lý luận, nhẹ tính thực tiễn; một số ít cán bộ, đảng viên vẫn còn xem nhẹ việc học tập, lý luận… Ngoài ra, do tác động của mặt trái kinh tế thị trường, sự bùng nổ thông tin, mạng xã hội... đã và đang tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm và lối sống của Nhân dân và đội ngũ cán bộ, đảng viên và có ảnh hưởng đến công tác giáo dục lý luận chính trị hiện nay.

Từ thực tiễn công tác giáo dục chính trị, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm và giải pháp cơ bản.

Bài học kinh nghiệm: (1) Trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải kiên định chủ nghĩa Mác-Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận dụng sáng tạo, sát hợp với thực tiễn của tỉnh. ***(2)*** Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, lý luận; trực tiếp là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp đối tượng. Coi trọng ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng đi đôi với hoàn thiện văn bản pháp luật, quy định về quản lý cán bộ, đảng viên. ***(3)*** Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên phải làm thường xuyên, liên tục; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trực tiếp là của cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan đơn vị và ý thức tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên.

Một số giải pháp: (1) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, các luận cứ khoa học để đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch chống phá. Hoạt động giáo dục lý luận chính trị phải xuất phát và gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cấp cơ sở. ***(2)*** Nâng cao nhận thức đối với việc học tập lý luận chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên. Khắc phục bệnh "lười học tập lý luận chính trị", từ đó, chủ động, tự giác, tích cực trong học tập, nghiên cứu để đạt kết quả cao trong học tập và lĩnh vực mà mình công tác. Mặt khác, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong sử dụng mạng xã hội, thực hiện nghiêm những điều đảng viên không được làm... ***(3)*** Các cấp ủy, chính quyền cần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác giáo dục lý luận chính trị; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên của địa phương, đơn vị mình. ***(4)*** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; biểu dương, nhân rộng những mô hình điển hình nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị trong toàn hệ thống chính trị.

Thực hiện bốn giải pháp cơ bản, thấm nhuần các bài học kinh nghiệm tạo cơ sở, tiền đề để nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị góp phần quan trọng vào việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

NGÔ BÌNH THUẬN
Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VỪA "HỒNG" VỪA "CHUYÊN"

Xác định việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ trọng tâm, trong 5 năm qua, Đảng bộ Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh đã nỗ lực phấn đấu, phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn; đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành hoạt động thường xuyên gắn với các phong trào thi đua và nhiệm vụ chuyên môn của toàn ngành. Từ đó, góp phần xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ "vừa hồng vừa chuyên".

Đảng ủy đã tổ chức hội nghị tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW đến 100% đảng viên, công chức, viên chức; hằng năm ban hành Kế hoạch học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề gắn với thực hiện Quy định số 04-QĐ/TU của Tỉnh ủy; chỉ đạo các chi bộ chủ động, tích cực đổi mới nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt định kỳ và tăng cường sinh hoạt chuyên đề, gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề, việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao nhận thức, củng cố nền tảng tư tưởng của đảng viên, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

Hằng năm, 100% đảng viên của Đảng bộ đạt tiêu chuẩn đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó bình quân có 15-20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhiều đảng viên là những tấm gương tích cực, chủ động trong học tập, nghiên cứu, đạt giải cao trong các hội thi, cuộc thi của tỉnh, tiêu biểu, như: Nguyễn Thị Thu Hà (Chi bộ Giáo dục mầm non), Nguyễn Hà Chi (Chi bộ Giáo dục chuyên nghiệp và Giáo dục thường xuyên), Vũ Ngọc Ngà (Chi bộ Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh), Đàm Thị Thanh Thủy (Chi bộ Khảo thí kiểm định Chất lượng giáo dục)...

Những thành tích của từng đảng viên đã góp phần vào thành tích chung của Đảng bộ Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo liên tục từ năm 2016 đến nay được công nhận là tập thể trong sạch vững mạnh tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đặc biệt, năm 2017, tập thể được Tỉnh ủy tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng.

Cũng từ thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, không chỉ ở Đảng bộ Cơ quan Sở Giáo dục - Đào tạo mà trong toàn ngành xuất hiện ngày càng nhiều tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác. Đó là những cán bộ, giáo viên đạt giải cao trong các cuộc thi như Hội thi Bí thư chi bộ giỏi, Cuộc thi tìm hiểu lịch sử "90 năm - Vinh quang Đảng Cộng sản Việt Nam". Cô giáo

Hoàng Thị Thu, Trường Trung học cơ sở Nguyễn Đức Cảnh (TX. Đông Triều) là thí sinh duy nhất của Quảng Ninh được Ban Tổ chức trao Giải Tư và Trung ương Đoàn tặng Bằng khen Cuộc thi trực tuyến toàn quốc "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2019.

Đảng bộ Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Tỉnh Đoàn phát động học sinh, sinh viên thực hiện Cuộc vận động "Tuổi trẻ Quảng Ninh học tập và làm theo lời Bác"; xây dựng và triển khai "Đăng ký học tập và làm theo lời Bác", "Tập thể chi đoàn học và làm theo lời Bác", "Nhật ký làm theo lời Bác", "Sổ vàng làm theo lời Bác", "Đổi mới trong sáng tạo dạy và học", "Vì học sinh thân yêu"... Toàn tỉnh có 50.611 học sinh sinh viên, giảng viên trẻ đăng ký công trình, phần việc tốt, đồng thời xác định giải pháp thực hiện các nội dung đăng ký theo từng tháng gắn với kết quả học tập và làm theo lời Bác. Ngành đã chỉ đạo và tổ chức 4.589 buổi sinh hoạt cho học sinh, sinh viên, trong đó có 490 buổi sinh hoạt chuyên đề cấp trường dịp sinh nhật Bác và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Người; trên 7.100 giờ sinh hoạt ngoại khóa, 500 buổi tham quan tìm hiểu học tập về Bác; duy trì 121 "Tủ sách Bác Hồ" với 6.324 cuốn; tuyên dương hơn 4.000 gương học sinh, sinh viên làm theo lời Bác các cấp.

Có thể thấy, việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW trong thời gian qua đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tu dưỡng rèn luyện, hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên toàn tỉnh; tạo động lực đạt kết quả đáng khích lệ trong hoạt động chuyên môn. Mạng lưới trường lớp của tỉnh tiếp tục được hoàn thiện đa dạng và rộng khắp, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được củng cố theo hướng đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu. 99,58% cán bộ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, trong đó 60,67% đạt trên chuẩn, tăng 19% so với đầu nhiệm kỳ.

Thời gian tới, Đảng bộ Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo, tiền phong gương mẫu và sức chiến đấu của tổ chức đảng và từng đảng viên; đồng thời, tiếp tục lãnh đạo các chi đảng bộ trực thuộc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

HOÀNG QUỲNH

NHIỆM VỤ XUYÊN SUỐT Ở ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN QUẢNG HÀ

Đảng bộ thị trấn Quảng Hà có 17 chi bộ với 537 đảng viên. Những năm qua, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh luôn là một trong những nội dung, nhiệm vụ xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đầy đủ phẩm chất, năng lực trình độ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.



Một buổi học tập chuyên đề tại khu phố Lê Quý Đôn, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà

Xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một việc làm thường xuyên, lâu dài, Đảng ủy thị trấn Quảng Hà luôn chú trọng công tác học tập, tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Qua đó, tỷ lệ cán bộ, đảng viên và người lao động tham gia học tập Chỉ thị số 05-CT/TW và các chuyên đề hằng năm đều chiếm tỷ lệ cao trên 98%. Đảng ủy còn đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng. Nhiều cấp ủy phân công đảng viên sưu tầm các mẩu chuyện về Bác, lồng ghép với đánh giá việc thực hiện quy chuẩn đạo đức của chi bộ, bản đăng ký làm theo của cá nhân qua học tập các chuyên đề theo chủ đề hằng năm. Trên cơ sở đó, tự mỗi tập thể, cá nhân chưa làm được và hướng phấn đấu khắc phục cũng là cách góp phần từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, Đảng ủy thị trấn đã lãnh đạo, chỉ đạo gắn việc thực hiện Chỉ thị với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII "về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ". Trong đó, đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực; xây dựng và thực hiện đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao ý thức trách nhiệm và năng lực thực thi nhiệm vụ của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ông Phạm Thanh Hùng, Bí thư Đảng ủy thị trấn Quảng Hà cho biết: Sau 4 năm, việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có sức lan tỏa, đã và đang đi vào cuộc sống; tạo sự

chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, vai trò tiên phong gương mẫu, nhất là người đứng đầu cấp ủy. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, hoạt động, chất lượng phục vụ của bộ máy chính quyền.

Qua việc phát động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến trên mọi lĩnh vực. Toàn Đảng bộ đã đăng ký 32 mô hình, điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (17 mô hình tập thể, 15 mô hình cá nhân). Một số mô hình, điển hình đã tạo được sức lan tỏa lớn, tạo thành các phong trào thi đua sôi nổi như: thái độ ứng xử văn minh, lịch sự trong giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức ở Bộ phận một cửa thị trấn. Chi hội Phụ nữ phố My Sơn với mô hình "Dân vận khéo trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt phong trào Ngày chủ nhật xanh và bảo vệ môi trường", Hội Liên hiệp phụ nữ thị trấn với mô hình "phụ nữ thị trấn hạn chế sử dụng túi nylon, không thải chất thải nguy hại ra môi trường", Hội Cựu chiến binh thị trấn có mô hình "Tổ chức, thực hiện việc hướng dẫn, đảm bảo trật tự đô thị và an toàn giao thông cho các cháu học sinh tại ngã tư trạm y tế và cổng trường tiểu học thị trấn"; UBND thị trấn có mô hình "Khéo tuyên truyền vận động Nhân dân thị trấn Quảng Hà, xây dựng đô thị văn minh"...

Với sự tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng bộ thị trấn Quảng Hà luôn đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu xuất sắc, được Đảng bộ huyện Hải Hà khen thưởng có thành tích xuất sắc trên mọi lĩnh vực công tác xây dựng Đảng; có thành tích xuất sắc trong thực hiện nội dung học tập và làm theo Bác, trong 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về "nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên", được huyện Hải Hà lựa chọn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen là "Tập thể đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị".

Đầu tháng 01/2020, thực hiện Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các xã Phú Hải, Quảng Trung, Quảng Điền đã sáp nhập vào thị trấn Quảng Hà. Sau khi sáp nhập, thị trấn Quảng Hà diện tích tự nhiên rộng, quy mô dân số 14.815 người, số lượng đảng viên cũng tăng lên 780 đảng viên, nhiệm vụ của Đảng bộ sẽ nặng nề hơn, đòi hỏi phải xây dựng đội ngũ "vừa hồng vừa chuyên". Do vậy, Đảng bộ thị trấn Quảng Hà tiếp tục xác định đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên không ngừng xây dựng tổ chức, cán bộ, đảng viên, phát huy tốt năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2020 và những năm tiếp theo.

VŨ THỊ YẾN
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hải Hà

HẾT MÌNH VÌ SỰ NGHIỆP TRỒNG NGƯỜI

Hơn 30 năm gắn bó với giáo dục, chị Vi Bích Hạnh, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long luôn nhận được sự ủng hộ của đồng chí, đồng nghiệp, sự tin tưởng của cấp trên. Chị thực sự là tấm gương điển hình về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Chị Vi Bích Hạnh - một cô giáo dạy Vật lý được các học trò yêu quý và ngưỡng mộ sinh ra và lớn lên ở mảnh đất địa đầu Tổ quốc - nơi đặt nét bút đầu tiên để vẽ nên bản đồ hình chữ "S" của đất nước. Tốt nghiệp Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc năm 1989, ngoài 20 - cái tuổi đầy hoài bão và khát vọng, cô giáo Hạnh trở về nhận công tác tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Hạ Long, thành phố Hạ Long. Đây chính là nơi khởi nguồn cho sự nghiệp "trồng người" của chị.

Chị Hạnh chia sẻ: "Bao nhiêu buồn vui, khóc cười, hạnh phúc, đau khổ… của một thời gắn với những chuyến đò tri thức, càng giúp mình thấy được giá trị của nghề mình đã chọn".

Gắn bó với nghề giáo, cô giáo Hạnh luôn nỗ lực phấn đấu, tích cực học hỏi, trau dồi kiến thức và tích lũy kinh nghiệm từ bản thân mình, qua đồng nghiệp, để mỗi khi đứng trên bục giảng có thể đem hết kiến thức mình có được, truyền đạt cho các em học sinh. Bằng những phương pháp giảng dạy linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng học sinh, chị cần mẫn, tận tụy đưa những thế hệ học sinh "cập bến". Nhiều năm liền chị là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh. Thực hiện phong trào thi đua "dạy tốt - học tốt", chị tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh đạt nhiều giải cao. Có học sinh đã trở thành đồng nghiệp của chị; nhiều người đã trưởng thành ở những môi trường, lĩnh vực công tác khác nhau, nhưng nhắc đến cô giáo Hạnh - vẫn là những dòng hồi ức thân thương, trìu mến.

Năm 2000, cô giáo Vi Bích Hạnh được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Kim Đồng. Năm 2004, chị về công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long. Chị luôn sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Với những tham mưu đúng đắn, sự sáng tạo và khoa học trong công việc, chị luôn nhận được sự ủng hộ của đồng chí, đồng nghiệp, sự tin tưởng của cấp trên. Năm 2015, chị Hạnh được tín nhiệm đề bạt chức vụ Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Ở cương vị mới, thực hiện trách nhiệm chỉ đạo chung toàn ngành về mọi mặt hoạt động giáo dục, đào tạo trên địa bàn thành phố là cơ hội để chị khẳng định năng lực quản lý của mình. Chị đã cùng lãnh đạo cơ quan chỉ đạo toàn ngành Giáo dục thành phố thực hiện tốt và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ các năm học theo chương trình kế hoạch công tác của thành phố và của ngành đề ra hằng năm. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của chị, tập thể cơ quan phòng GD&ĐT TP. Hạ Long luôn đoàn kết nhất trí,

phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, gương mẫu thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Phòng đã nỗ lực không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, luôn giữ vững vị trí đứng đầu toàn tỉnh về chất lượng giáo dục - đào tạo. Quy mô, mạng lưới trường lớp ngày càng mở rộng đa dạng, phát triển nhiều loại hình đào tạo phục vụ kịp thời các mục tiêu có tính chiến lược của Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng nâng cao; các hoạt động giáo dục tích hợp được chú trọng, thực hiện nền nếp, có hiệu quả, chuyển mạnh từ dạy học truyền thụ kiến thức sang dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học...



Đồng chí Vi Bích Hạnh - Trưởng phòng GD&ĐT TP. Hạ Long chỉ đạo công việc

Chị Vi Bích Hạnh còn có nhiều sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ - hướng đến đổi mới giáo dục. Chị luôn có những cách thức động viên, khuyến khích, phát huy trí lực của đồng nghiệp trong cơ quan cũng như cán bộ quản lý của các trường phù hợp, hiệu quả.

Thực hiện sáp nhập huyện Hoành Bồ vào thành phố Hạ Long, chị Hạnh cũng có những băn khoăn khi bước đầu chưa thể có được sự đồng đều, khi yếu tố vùng miền còn có thể là những trở ngại cho chất lượng giáo dục nói chung. Xác định đó chính là sức sống mới, động lực mới, chị đã tham mưu với lãnh đạo thành phố những chính sách, chủ trương để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thể hiện sự quan tâm rõ nét đến giáo dục vùng khó. Với anh, chị, em trong huyện Hoành Bồ (cũ) khi về cơ quan mới, chị luôn ân cần chia sẻ, động viên, nắm bắt để thấu hiểu những tâm tư nguyện vọng, cùng đồng hành và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho mọi người yên tâm công tác.

"Đó là một người lãnh đạo rất chân tình, cởi mở, thân thiện, luôn quan tâm đến chuyên môn, chỉ đạo công việc sắc nét, một lãnh đạo có tâm, có tài" - chị Phạm Thị Mai Phương, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, người có 10 năm cùng công tác với chị Vi Bích Hạnh đã giới thiệu về đồng chí Trưởng phòng đầy thán phục.

NGUYỄN THỊ NGUYỆT
Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố Hạ Long

THANH NIÊN NÔNG THÔN TIÊU BIỂU HUYỆN ĐẦM HÀ ĐƯỢC NHẬN BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Gà bản Đầm Hà, giống gà quý của địa phương đã được nhân giống thành công bằng công nghệ thụ tinh nhân tạo tại Hợp tác xã (HTX) sản xuất nông nghiệp Tuyền Hiền ở thôn Tân Hòa xã Quảng Tân. Không chỉ vậy HTX Tuyền Hiền còn liên kết với nhiều hộ nông dân tạo ra chuỗi trong chăn nuôi gà bản. Chủ của mô hình này là cô gái trẻ Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1989, người vinh dự được nhận giải thưởng Lương Định Của năm 2020, là một trong 10 thanh niên nông thôn xuất sắc được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng Khen.



Chị Nguyễn Thị Hiền vinh dự được Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tặng hoa chúc mừng tại Văn phòng Chính phủ

Năm 2013 gia đình chị Hiền đã bắt đầu thực hiện mô hình chăn nuôi gà bản thương phẩm với diện tích ban đầu là 100m² với 1.000 con gà. Nhờ chịu khó tìm tòi kinh nghiệm chăn nuôi trên sách báo và học hỏi một số trang trại thực tế nên trong 02 năm 2013, 2014 mô hình chăn nuôi bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cao. Thấy được tiềm năng phát triển của con gà bản Đầm Hà, nhất là về con giống, gia đình chị Hiền tiếp tục mở rộng diện quy mô chăn nuôi qua từng năm, đầu năm 2015, vợ chồng anh chị mở thêm cơ sở, thuê nhân công để đầu tư nuôi gà sinh sản bằng công nghệ thụ tinh nhân tạo và đã làm chủ công nghệ này.

Chị Nguyễn Thị Hiền, HTX sản xuất nông nghiệp Tuyền Hiền, thôn Tân Hòa, xã Quảng Tân, huyện Đầm Hà chia sẻ: "Ban đầu khi bắt tay vào triển khai thực hiện thụ tinh nhân tạo và liên kết trong nuôi gà bản Đầm Hà, chúng tôi cũng gặp không ít khó khăn, bởi người dân đã quen với việc chăn nuôi nhỏ lẻ, tự phát, khi mà chúng tôi là người đi đầu thực hiện nuôi theo quy mô, và nuôi thành công thì đã lan tỏa đến người dân và bà con cũng rất đồng tình ủng hộ, cùng nhau nuôi dưỡng, phát triển con gà bản Đầm Hà".

Trung bình mỗi tháng, HTX cung cấp cho người chăn nuôi khoảng 15.000 con gà giống khỏe, chất lượng tốt, không chỉ giải quyết được nhu cầu về con giống mà HTX còn hướng người dân phát triển chăn nuôi gà bản theo quy mô lớn, đưa thương hiệu gà bản Đầm Hà ngày một vươn xa.

Những năm gần đây, người tiêu dùng thường ưu tiên lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp sạch cho bữa ăn

gia đình, HTX Tuyền Hiền đã lựa chọn hướng phát triển dựa trên nhu cầu thực tế của người tiêu dùng, đó là liên kết sản xuất theo chuỗi trong chăn nuôi gà bản để tạo ra sản phẩm sạch. Quy trình sản xuất được khép kín từ con giống, thức ăn, đến bao tiêu sản phẩm. Hiện nay, HTX đang liên kết với 80 hộ nông dân phát triển chăn nuôi gà bản. Sau khi xuất giống, tất cả đều được chăn thả tự nhiên bằng thóc, ngô trên diện tích đất đồi rộng, đảm bảo chất lượng gà thịt thơm ngon. Năm 2019, sản lượng tiêu thụ của HTX đạt 100.000 con gà bản/ năm, giải quyết việc làm và thu nhập cho nhiều hộ nông dân trên địa bàn huyện.

Chị Nguyễn Thị Lương, thôn Tân Hòa, xã Quảng Tân cho hay: con giống gà bản Đầm Hà mà HTX Tuyền Hiền cung cấp cho người nuôi có chất lượng tốt gà khỏe mạnh hơn những giống gà khác. Được HTX cung cấp con giống cũng như giúp tiêu thụ sản phẩm đầu ra, chúng tôi rất yên tâm, chăn nuôi thu nhập ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế cho gia đình". Cũng như chị Lương, chị Nguyễn Thị Luyến ở thôn Đông Thành, xã Quảng An cho rằng: "mô hình chăn nuôi gà bản rất phù hợp với điều kiện kinh tế của nhiều hộ gia đình ở Đầm Hà, nhất là giải quyết việc làm cho chị em phụ nữ ở nông thôn, đất vườn đồi rộng, chăn thả tự nhiên nên gà rất thơm ngon, vừa phát triển kinh tế ngay tại gia đình mà không phải đi làm xa, vừa gìn giữ giống gà quý của địa phương".

Gà bản Đầm Hà đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận thương hiệu độc quyền, để tiếp tục nâng cao giá trị sản phẩm OCOP của địa phương. Hiện nay, HTX Tuyền Hiền tiếp tục cải tạo chuồng trại và triển khai thực hiện mô hình "ứng dụng công nghệ thụ tinh nhân tạo bằng chuồng lạnh trong nuôi gà sinh sản và liên kết sản xuất theo chuỗi trong chăn nuôi gà bản Đầm Hà". Chị Nguyễn Thị Hiền, cho biết: "Yêu cầu kỹ thuật đối với con gà sinh sản rất khắt khe, nên tôi áp dụng nuôi gà trong chuồng lạnh và ứng dụng công nghệ thụ tinh nhân tạo thì nó sẽ khắc phục được tất cả các nhược điểm trong nuôi gà tự nhiên, về chuồng lạnh thì nó sẽ điều tiết được nhiệt độ, ánh sáng và không khí trong chuồng, tạo môi trường tốt nhất cho con gà bố, mẹ sinh sản, con gà bố mẹ sinh sản tốt, sinh sản cao, tạo ra con gà con tốt nhất".

Qua phương pháp thụ tinh nhân tạo, sẽ cho ra đời những chú gà con có được nguồn gien quý từ gà bố mẹ, đó là gà hoa mơ, gà râu gà mũ, là những đặc điểm nổi trội mà giống gà ở các địa phương khác không có được.

Thực hiện thành công mô hình "ứng dụng công nghệ thụ tinh nhân tạo bằng chuồng lạnh và liên kết theo chuỗi trong nuôi gà bản Đầm Hà" đã góp phần nâng cao giá trị gà bản Đầm Hà, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. Với sự nỗ lực không ngừng của bản thân, Nguyễn Thị Hiền vinh dự được nhận giải thưởng Lương Định Của năm 2020 và là một trong 10 thanh niên nông thôn tiêu biểu được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Cô gái trẻ, đầy nhiệt huyết đã góp phần mang niềm tự hào về với quê hương Đầm Hà nói riêng và tỉnh Quảng Ninh nói chung.

MAI THẮM - QUỐC NGHỊ
Trung tâm TT&VH huyện Đầm Hà

VỀ BA CHẼ THĂM DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP QUỐC GIA MIẾU ÔNG - MIẾU BÀ

Ba Chẽ là huyện miền núi của tỉnh Quảng Ninh. Nơi đây không chỉ có núi non hùng vĩ với những cánh rừng đại ngàn, còn nguyên nét hoang sơ cùng nét văn hóa đặc sắc của các dân tộc: Dao, Sán Dìu, Sán Chỉ, Tày... mà còn có những di tích lịch sử đã được lưu truyền hàng nghìn năm.

Dọc theo Quốc lộ 18, nằm cách cầu Ba Chẽ hơn 01km, thuộc địa bàn xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, từ lâu khu di tích lịch sử Miếu Ông - Miếu Bà đã trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách gần xa. Di tích lịch sử Miếu Ông - Miếu Bà gồm 02 cụm di tích: Miếu Ông và Miếu Bà. Hai cụm di tích này nằm đối diện nhau qua bờ sông Ba Chẽ.

Theo nhiều thư tịch cổ còn lưu giữ và hồ sơ khoa học, Miếu Ông ở Ba Chẽ là nơi thờ Thành hoàng làng (Thần Tam Trĩ) và những anh hùng dân tộc, những vị có công trong cuộc kháng chiến chống giặc Nguyên Mông thế kỷ thứ XIII gồm: vua Trần Thái Tông, vua Trần Thánh Tông, vua Trần Nhân Tông, Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn và tướng quân Lê Bá Đức. Di tích Miếu Ông gắn liền với sự kiện 02 vua (Vua Trần Nhân Tông, Thái thượng hoàng Trần Thánh Tông) và Quốc công tiết chế Trần Quốc Tuấn thực hiện cuộc rút lui chiến lược về sông Ba Chẽ trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông lần thứ hai (năm 1285). Trong suốt cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông xâm lược lần thứ hai nói chung và trong cuộc lui binh chiến lược đầu năm 1285 về Tam Trĩ nguyên nói riêng, vai trò của vua Trần Thánh Tông, vua Trần Nhân Tông và Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn là hết sức nổi bật, thể hiện trong việc đưa ra những quyết định chiến lược sáng suốt, kịp thời để lãnh đạo quân dân cả nước tạo nên chiến công lẫy lừng trong lịch sử: đánh bại đế quốc Nguyên Mông - một đế quốc sừng sỏ giai đoạn thế kỷ XIII - XIV. Để tưởng nhớ công đức của 03 vị vua đầu triều Trần, anh hùng dân tộc Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn và Tả tướng quân Lê Bá Đức - người có công phò giúp nhà Trần trong kháng chiến, Nhân dân địa phương đã thờ các Ngài trong Miếu Ông (đền thần Tam Trĩ) cùng với Thành Hoàng làng: Thần Tam Trĩ.

Qua những di vật và dấu vết kiến trúc còn lại, Miếu Ông được xây dựng từ thời Trần, sau được tôn tạo dưới thời Lê và thời Nguyễn (trong đó có lần trùng tu năm Tân Mùi



Lễ hội Miếu Ông - Miếu Bà được tổ chức vào ngày mùng 01/3 âm lịch hằng năm

1931 còn được khắc trong bia đá lưu truyền đến ngày nay). Ban đầu, Miếu Ông được dựng đơn sơ bằng tranh, tre, sau được tôn tạo tường xây gạch, mái lợp ngói… Ngôi miếu quay mặt theo hướng Tây Nam, xung quanh miếu là khoảng sân rộng trồng nhiều cây cối. Vào các ngày rằm, mồng 1 (âm lịch), người dân đều đến thắp hương cầu may. Sau Cách mạng tháng 8/1945, ngôi Miếu này được Nhân dân sử dụng làm nơi học chữ "Bình dân học vụ" và cũng trở thành khu vui chơi cho trẻ em trong vùng. Trải qua năm tháng, ngôi Miếu đã đổ nát hoang tàn, chỉ còn lại nền cũ rêu phong và một số gốc cây cổ thụ.

Đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân trong vùng, năm 2015, di tích Miếu Ông được tôn tạo lại và đưa vào sử dụng. Di tích lịch sử Miếu Ông được xây dựng trên nền Miếu cổ với tổng diện tích 500m^2, trong khuôn viên 12ha, công trình được xây dựng theo kiến trúc chữ Đinh truyền thống, 3 gian 2 chái, mái lợp ngói mũi hài. Công trình hoàn thành sẽ là điểm đến hấp dẫn trong chuyến hành trình du lịch sinh thái tâm linh của du khách.

Cũng trong năm 2015, huyện Ba Chẽ đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi quần thể di tích lịch sử Miếu Ông - Miếu Bà với quy mô tổng diện tích 13,5ha; trong đó khu vực Miếu Ông với quy mô 11ha, có Miếu Ông và chùa xây mới; khu vực Miếu Bà có quy mô 2,5ha, trong

quần thể di tích có đầy đủ các hạng mục công trình phụ trợ, đường giao thông, bến thuyền, nhà khách, khuôn viên rộng rãi thoáng đãng đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng của du khách. Hiện nay, các hạng mục này đã và đang được xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Ngay bên cạnh dòng sông Ba Chẽ, đối diện với Miếu Ông là Miếu Bà. Đây là nơi thờ Mẫu Thượng Ngàn (tức Bà chúa của rừng xanh). Theo truyền thuyết, Mẫu là con gái của Sơn Tinh (tức Tản viên Sơn Thánh) và công chúa Mỵ Nương (con gái Vua Hùng thứ 18). Bà đã có công dạy người dân miền núi cách trồng cây ăn quả, trồng lúa nương, đắp ruộng bậc thang, dựng nhà cửa, hái cây thuốc để chữa bệnh… Tháng 07/2014, được Ban trị sự giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh hỗ trợ kinh phí và sự ủng hộ của nhiều tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện, toàn bộ công trình xây dựng Miếu Bà đã hoàn thành và mở cửa phục vụ nhu cầu tâm linh của Nhân dân các dân tộc trong huyện và du khách gần xa.

Hiện tại, Di tích Miếu Ông - Miếu Bà còn lưu giữ 02 đạo sắc phong vào các năm: Tự Đức thứ 6 (1853); Đồng Khánh thứ hai (1887). Ngoài ra còn một số di vật gốm, đất nung có niên đại khoảng thế kỷ XIII-XIV, một số gạch, chân tảng thời Lê, Nguyễn; bia đá ghi lại việc công đức, trùng tu miếu của Nhân dân trong vùng. Di tích Miếu Ông - Miếu Bà ở xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh là minh chứng của quá trình chinh phục tự nhiên khai phá vùng đất biên giới phía Bắc Tổ quốc, cũng như công cuộc chống giặc ngoại xâm gìn giữ non sông, bờ cõi của các thế hệ ông cha ta.

Vào ngày mùng 01/3 âm lịch hằng năm, Nhân dân địa phương đều tổ chức Lễ hội Miếu Ông, Miếu Bà để tỏ lòng biết ơn những người có công với nước. Điểm độc đáo của Lễ hội Miếu Ông - Miếu Bà là tục rước nước từ sông Ba Chẽ về để tế thần. Bên cạnh đó còn có Lễ rước bài vị tả Tướng quân Lê Bá Đức, Lễ mộc Dục (lễ tắm tượng), Lễ dâng hương của Nhân dân các dân tộc huyện Ba Chẽ và du khách thập phương, bày tỏ lòng thành kính đối với bậc tiền nhân đã có công với nước.

Với địa thế non nước hữu tình, với một di tích có lịch sử hơn 700 năm, di tích lịch sử Miếu Ông - Miếu Bà là một địa chỉ văn hóa tâm linh kết nối với hệ thống di tích đền, chùa nhà Trần khác tại Quảng Ninh; đồng thời kết nối với các di tích trong vùng như di tích Lò sứ cổ Đường Lâm; di tích ngã ba sông Cổ Ngựa; làng văn hóa dân tộc Dao xã Nam Sơn; Đình Làng Dạ, xã Thanh Lâm… tạo nên một quần thể các di tích; hình thành các tuyến, điểm đáp ứng nhu cầu tham quan, trải nghiệm, nghiên cứu và học tập của du khách gần, xa.

THÙY LOAN
Trung tâm TT&VH huyện Ba Chẽ

Đắm say mùa hoa sở

Về Bình Liêu vào những ngày này, ngoài được ngắm những bạt ngàn lau biên giới, lau bờ suối, được trải nghiệm mùa cơm mới của bà con các dân tộc, du khách còn được ngắm những bông hoa sở nở trắng tinh khôi khắp núi rừng huyện Bình Liêu.



Chương trình nghệ thuật đặc sắc trong lễ khai Hội hoa sở Bình Liêu năm 2020

Nhiều du khách đã từng đến lễ hội hoa sở khẳng định: Bình Liêu là vùng đất dù có đến và quay trở lại nhiều lần vẫn mang lại trong họ những cảm xúc thật đặc biệt với vẻ đẹp hoang sơ, con người thân thiện và những giá trị văn hóa truyền thống vẫn còn được lưu giữ. Nơi đây, mỗi một mùa lễ hội lại có một sự hấp dẫn riêng biệt dành cho du khách để khám phá, như: Hội Đình Lục Nà, Hội Soóng cọ, Hội kiêng gió, mới đây nhất là Hội mà vàng và Hội hoa sở. Mỗi mùa hoa sở đến, Bình Liêu lại đón hàng trăm, hàng nghìn du khách đến trải nghiệm, đắm mình trong sắc hoa, hương của núi rừng. Dường như ai cũng muốn được chiêm ngưỡng khoảnh khắc những bông hoa sở tinh khôi bung nở. Chị Nguyễn Thị Thanh Thùy - một du khách "ruột" của Bình Liêu đến từ Hạ Long chia sẻ: "Cảnh sắc của Bình Liêu rất đẹp, luôn níu giữ tôi đến vùng này. Tôi được may mắn hòa mình Hội hoa sở Bình Liêu năm 2019, sắc hoa cùng hương thơm dịu nhẹ cùng với những hoạt động tái hiện đời sống, lao động, việc giữ gìn bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc nơi đây tạo nên sự cuốn hút riêng có của Bình Liêu...". Còn theo cảm nhận của anh Trần Mạnh Hùng đến từ văn phòng UNESCO tại Hà Nội, trong một lần đi cùng đoàn đến khảo sát tại Bình Liêu, chia sẻ: "Nhất định tôi sẽ quay lại nơi này, người Bình Liêu rất thân thiện, phóng khoáng, tự tin và nồng hậu. Cảnh sắc thiên nhiên của Bình Liêu rất dễ làm "say" lòng người. Lần sau quay lại nơi này, tôi sẽ gác bỏ công việc sáng một bên để có thể trải nghiệm đầy đủ hơn về cuộc sống và phong tục cũng như những điểm du lịch trên mảnh đất Bình Liêu mến yêu này".

Trên khắp các thôn, bản miền biên giới Bình Liêu, dọc các tuyến đường liên thôn, liên xóm, đâu cũng bạt

ngàn hoa sở. Để giúp du khách dễ dàng thưởng ngoạn, lưu giữ những hình ảnh đẹp khi đến Bình Liêu vào mùa hoa sở, huyện Bình Liêu đã thực hiện hiệu quả việc khôi phục và phát triển loại cây này trên địa bàn huyện. Không chỉ có giá trị khai thác, phục vụ cho du khách, loài cây này còn mang lại giá trị kinh tế cao cho người dân nơi đây. Cây sở ra rất nhiều hoa, những bông hoa sở nở bung, có màu trắng tinh khôi, điểm nhụy vàng.

Hội hoa sở Bình Liêu năm 2020 khai mạc ngày 12/12 vừa qua có thể thấy, việc tổ chức Hội hoa sở hằng năm đã góp phần quảng bá đến du khách một loài hoa của núi rừng, trắng tinh khôi, một sản phẩm đặc trưng của huyện miền núi góp phần



Hội hoa Sở Bình Liêu năm 2020 thu hút đông đảo du khách trong và ngoài tỉnh.
Trung tâm TT&VH huyện Bình Liêu

làm thay đổi diện mạo cuộc sống của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện cũng như thực hiện có hiệu quả quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Bình Liêu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

HOÀNG GÁI
(Trung tâm TT&VH huyện Bình Liêu)

Hiệu quả kinh tế từ mô hình trồng rau trong nhà lưới

Mô hình trồng rau trong nhà lưới đang được nhiều hộ nông dân trên địa bàn huyện Hải Hà triển khai thực hiện có hiệu quả cả về chất lượng sản phẩm, năng suất và nguồn thu kinh tế.

Đến thăm mô hình trồng rau trong nhà lưới của hộ gia đình anh Vũ Văn Nghị và chị Nguyễn Thị Loan ở thôn 1, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà đúng vào thời điểm gia đình đang thu hoạch các loại rau xanh theo mùa. Vừa nhanh tay thu hái rau, anh Nghị vừa vui vẻ tâm sự về quá trình thực hiện mô hình. Gia đình đã có truyền thống làm nông nghiệp và trồng rau hơn 20 năm nay nhưng chủ yếu là canh tác tự phát, theo kinh nghiệm nhà nông. Từ đầu năm 2019, sau khi được nhận nguồn kinh phí hỗ trợ 150 triệu đồng từ nguồn vốn hỗ trợ nông dân trong chương trình xây dựng nông thôn mới để thực hiện mô hình trồng rau an toàn trong nhà lưới, gia đình đã cải tạo, đầu tư xây dựng 1.500m nhà lưới và hệ thống tưới tiêu tự động phun sương để canh tác các loại rau xanh theo mùa. Sau 01 năm trồng, chăm sóc, rau sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh, cho năng suất, chất lượng, đặc biệt là đảm bảo vệ sinh an toàn

thực phẩm nên giá thành cao hơn, tăng nguồn thu cho gia đình.

Anh Vũ Văn Nghị - thôn 1, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà cho biết thêm: hiệu quả tốt nhất của việc trồng rau trong nhà lưới là rau màu sẽ không bị ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết, giảm được nguy cơ bị các loại sâu bệnh gây hại hơn với cách truyền thống ngoài trời. Chính điều này đã làm giảm chi phí phân bón, thuốc trừ sâu giảm rất nhiều và công chăm sóc đơn giản hơn. Theo tính toán của gia đình, chi phí sản xuất cho mỗi vụ giảm được từ 50-60% so với trước đây, mà lại rút ngắn thời gian sinh trưởng, thu hoạch năng suất cao. Mỗi năm, số vụ rau canh tác trong nhà lưới có thể tăng gấp đôi so với sản xuất.

Thấy hiệu quả của mô hình trồng rau trong nhà lưới, đầu năm 2020 gia đình anh Nghị quyết định đầu tư thêm 200 triệu đồng để mở rộng diện tích mô hình lên 3.000m^2 và tập trung đưa các loại giống cây rau màu mới có năng suất cao vào canh tác, như: các loại rau cải ngọt, xà lách, rau thơm, mướp đắng, đậu tứ mùa... cho thu nhập trên 200 triệu đồng/năm; đã giúp gia đình anh cải thiện cuộc sống và tích cực thi đua lao động sản xuất làm giàu cho gia đình, góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương.

Có thể thấy, mô hình trồng rau trong nhà lưới là hướng đi đúng, hiệu quả cho nhiều hộ nông dân trên địa bàn huyện. Không những mô hình cung cấp những sản phẩm rau sạch, an toàn ra thị trường mà còn giúp tăng thu nhập cho người nông dân trên cùng diện tích đất canh tác. Mô hình cần được tuyên truyền và triển khai nhân rộng trong thời gian tới.

THÁI HÀ

Trung tâm TT&VH huyện Hải Hà



DẤU ẤN NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM TRÊN CƯƠNG VỊ CHỦ TỊCH ASEAN NĂM 2020

Từ khi gia nhập ASEAN năm 1995, Việt Nam đã nỗ lực, bền bỉ cùng ASEAN trải qua nhiều sóng gió. Đặc biệt, Việt Nam đã có nhiều đóng góp và dấu ấn thành công khi chính thức trở thành Chủ tịch ASEAN 2020 từ ngày 01/01/2020.

Để chuẩn bị cho trọng trách quan trọng này, từ cuối năm 2018, Việt Nam đã tích cực thực hiện công tác chuẩn bị. Tuy nhiên, đại dịch COVID-19 diễn ra bất ngờ và lan rộng trên toàn thế giới đã làm đảo lộn mọi kế hoạch, chương trình mà Việt Nam đã chuẩn bị trong hai năm 2018 và 2019. Việt Nam đã tìm mọi cách thích ứng, nhanh chóng, kịp thời chuyển chương trình lẫn trọng tâm của ASEAN trong năm 2020 sang chống dịch COVID-19 và đã được các nước hưởng ứng. Cùng với ưu tiên chống dịch, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN thông qua việc đưa ra các sáng kiến với hình thức, cách làm phù hợp. Lần đầu tiên trong lịch sử 53 năm của ASEAN, phần lớn các hội nghị các cấp của ASEAN được tổ chức với hình thức trực tuyến, kể cả Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 36 (tháng 6/2020), Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 53 (tháng 8/2020) và Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 (tháng 11/2020). Đây là hình thức hoàn toàn mới với Việt Nam cũng như các thành viên ASEAN và các đối tác phát triển khác. Tuy nhiên, các nước thành viên và nhiều nhà quan sát chính trị quốc tế cùng dư luận truyền thông đều đánh giá rằng, Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình từ công tác chuẩn bị, đến chương trình nghị sự và lựa chọn chủ đề. Việt Nam cũng đã lựa chọn chủ đề cho năm ASEAN 2020 là "Gắn kết và chủ động thích ứng", với mong muốn khẳng định đoàn kết có ý nghĩa quyết định với sự vững bền của ASEAN. Một Cộng đồng ASEAN gắn kết và phát triển mới có thể thích ứng hiệu quả với các yếu tố tác động bên ngoài và ngược lại, chủ động thích ứng sẽ giúp ASEAN gắn kết chặt chẽ, nhờ đó tăng cường sức mạnh tổng thể.

Tại Hội nghị Tổng kết Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam ngày 11/12/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã khẳng định, nhiều sáng kiến, ưu tiên của Việt Nam đã trở thành tài sản chung của ASEAN. Nhìn tổng thể, Năm Chủ tịch ASEAN 2020 đã thành công toàn diện, trọn vẹn và thực chất, thể hiện: Chất lượng nội dung, số lượng kỷ lục các văn kiện được thông qua, nhiều sáng kiến, ưu tiên của Việt Nam đã trở thành tài sản chung của ASEAN; bảo đảm an ninh, an toàn, trọng thị về lễ tân; hình ảnh Cộng đồng ASEAN và Việt Nam hòa bình, ổn định, phát triển thịnh vượng trong tâm thức của bạn bè quốc tế.

Từ thành công trong Năm Chủ tịch ASEAN có thể rút ra **một số bài học kinh nghiệm** cho Việt Nam: (1) Bài học về sự chỉ đạo tổng thể, thống nhất và theo dõi sát sao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ đối với các hoạt động đối ngoại quốc gia, nhất là Năm Chủ tịch ASEAN 2020;

(2) Bài học về phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, bộ, ngành, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và người dân đóng góp cho thành công Năm Chủ tịch ASEAN; (3) Bài học về phát huy bản sắc ngoại giao Việt Nam và "trường phái ngoại giao" Hồ Chí Minh. Luôn giữ vững bản lĩnh, kiên trì, kiên định mục tiêu, nguyên tắc, song linh hoạt về sách lược - "dĩ bất biến, ứng vạn biến", biến "nguy" thành "cơ" thông qua cách làm sáng tạo, cùng với sự chân thành, thực tâm, chính trực, luôn vì lợi ích và trách nhiệm chung; (4) Bài học về việc chủ động, tích cực và sớm bắt tay chuẩn bị toàn diện, chuyên nghiệp, chu đáo cả về nội dung, lễ tân - hậu cần, an ninh, truyền thông… cho các hoạt động đối ngoại lớn; (5) Bài học về tầm quan trọng của ngoại giao đa phương nói chung, cũng như vai trò của ASEAN nói riêng, trong đường lối đối ngoại của Việt Nam; (6) Bài học về sự kết hợp hài hòa giữa đối nội và đối ngoại.

MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ KHU VỰC NĂM 2020

Kinh tế thế giới năm 2020 tiếp tục chịu ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Ngân hàng Thế giới dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2020 giảm 5,2%. Các nền kinh tế phát triển chịu tác động nghiêm trọng (dự kiến GDP Mỹ giảm 6,1%, Liên minh châu Âu giảm 9,1% và Nhật Bản giảm 6,1% trong năm 2020); thiệt hại ước tính cho nền kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ tăng từ 11 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2020 - 2021 tới 28 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2020 - 2025. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo, tình trạng nghèo cùng cực trên thế giới sẽ gia tăng lần đầu tiên sau hai thập kỷ; ít nhất 90 triệu người sẽ rơi vào cảnh nghèo cùng cực chỉ trong năm nay. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết, thương mại hàng hóa toàn cầu Quý II/2020 giảm 14,3% so với cùng kỳ năm 2019, song đã có dấu hiệu phục hồi trong Quý III. Hợp tác, liên kết kinh tế quốc tế tiếp tục có tiến triển: Hiệp định thương mại tự do (FTA) ký chính thức giữa Anh và Nhật Bản, Trung Quốc và Cam-pu-chia. Mông Cổ chính thức gia nhập Hiệp định Thương mại châu Á - Thái Bình Dương (APTA). Các nước thành viên Hiệp định RCEP khẳng định quyết tâm kết thúc đàm phán trong năm 2020. Lần đầu tiên IMF ghi nhận Trung Quốc vượt Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Về tình hình và quan hệ các nước lớn

Mỹ: chính trường Mỹ diễn biến phức tạp với việc hai đảng Cộng hòa và Dân chủ cạnh tranh gay gắt trong bầu cử Tổng thống và bầu cử Thượng viện, Hạ viện. Về đối ngoại, Mỹ tập trung thúc đẩy quan hệ đối ngoại với nhiều đối tác khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; tích cực gia tăng ảnh hưởng quốc tế thông qua phát triển vai trò hòa giải trong quan hệ giữa Xu-đăng và I-xra-en, xung đột giữa Ác-mê-ni-a và A-déc-bai-gian; duy trì áp lực với I-ran và Cu-ba.

Trung Quốc: tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực (tăng trưởng Quý III đạt 4,9%); tiếp tục chính sách kích thích thị trường nội địa thông qua thí điểm 03 khu vực tự do thương mại (FTZ). Về đối ngoại, Trung Quốc nỗ lực củng cố hình ảnh quốc gia, chú trọng cải thiện ngoại giao láng giềng; ký thỏa thuận hoãn nợ cho 11 nước châu Phi; duy trì thái độ cứng rắn trong quan hệ với Úc và Đài Loan.

Nga: chính quyền Tổng thống Pu-tin tập trung tổ chức bộ máy nội bộ theo Hiến pháp mới, trình Hạ viện xem xét dự thảo Luật Hội đồng Nhà nước; thúc đẩy nghiên cứu và đăng ký quốc tế cho vắc-xin ngừa COVID-19.

EU: nhiều nước châu Âu áp dụng lại chính sách giãn cách xã hội đến hết năm 2020 do nguy cơ đại dịch COVID-19 bùng phát trở lại. Trong bối cảnh đàm phán hậu Brexit bế tắc, tăng trưởng kinh tế của Anh và Khối đồng tiền chung châu Âu tiếp tục diễn biến tiêu cực. *Pháp, Áo* nâng cảnh báo khủng bố sau khi xảy ra các vụ sát hại vì xung đột tôn giáo. Tranh chấp biển giữa *Thổ Nhĩ Kỳ* và *Hy Lạp* tiếp tục diễn biến phức tạp.

Nhật Bản: Thủ tướng và nội các mới đạt tỷ lệ ủng hộ khả quan; thặng dư thương mại ghi nhận tháng thứ ba tăng liên tiếp, tạo thuận lợi cho giai đoạn đầu của chính quyền. Về đối ngoại, Nhật Bản duy trì chính sách hợp tác an ninh với Mỹ, thúc đẩy hợp tác trong khuôn khổ nhóm Bộ Tứ; thăm nước ngoài lần đầu tiên tới Đông Nam Á, thể hiện coi trọng hợp tác với ASEAN.

Quan hệ giữa các nước lớn: quan hệ *Mỹ - Trung* tiếp tục diễn biến phức tạp. Mỹ duy trì sức ép đối ngoại thông qua đẩy mạnh hợp tác của Nhóm Bộ Tứ, đặc biệt là các hoạt động tập trận chung tại vùng biển và khu vực. Quan hệ *Mỹ - Nga* tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Quan hệ *Mỹ - Ấn* tiếp tục gia tăng chiều sâu chiến lược thông qua Đối thoại 2+2 lần thứ ba. Quan hệ *Trung - Nhật* tiếp tục gặp khó khăn, trở ngại do tranh chấp chủ quyền tại Biển Hoa Đông...

Tình hình một số khu vực

Tình hình biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp. *Trung Quốc* duy trì cường độ tập trận tại vùng biển quanh Đài Loan và cửa vịnh Bắc Bộ; duy trì tàu khảo sát hoạt động tại biển Đông. *Các nước ASEAN ven biển Đông* thể hiện thái độ kiên quyết và rõ ràng hơn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trên biển của mình. *Mỹ và nhóm Bộ Tứ* gia tăng sức ép chính trị - ngoại giao và thực địa (họp trực tiếp cấp Ngoại trưởng nhóm Bộ Tứ; thúc đẩy đối ngoại quân sự với các đối tác khu vực).

Tình hình Trung Đông có nhiều diễn biến mới, có lợi cho I-xra-en trong quan hệ với thế giới Ả-rập. Chính trường nhiều nước Bắc và Trung Phi có xu hướng phức tạp hơn.

Về khu vực Đông Nam Á

Các nước ASEAN tiếp tục chịu tác động sâu sắc của đại dịch COVID-19. Chính trường nhiều nước diễn biến phức tạp. Biểu tình phản đối Chính phủ tại *Thái Lan* chuyển dần thành mâu thuẫn xã hội giữa lực lượng dân chủ và lực lượng ủng hộ Hoàng gia. Chính trường *Mi-an-ma* bước vào giai đoạn cuối trước thềm Tổng tuyển cử trong

bối cảnh không đạt tiến triển về hòa giải dân tộc và tôn giáo. *In-đô-nê-xi-a* bùng phát biểu tình phản đối Luật tạo việc làm mới. Chính phủ *Ma-lai-xi-a* chịu sức ép lớn do thủ lĩnh đối lập yêu cầu bỏ phiếu bất tín nhiệm. *Cam-pu-chia* chính thức ký FTA với Trung Quốc để đối trọng các hạn chế thương mại do Mỹ và châu Âu áp đặt.

ASEAN nhất trí xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025, đẩy nhanh quá trình hình thành kho dự trữ vật tư y tế khu vực và Quỹ ứng phó Covid-19, bắt đầu thảo luận kế hoạch hợp tác sau đại dịch.

Tình hình các chính đảng

Đảng Cộng sản Trung Quốc họp Hội nghị Trung ương lần thứ 5, thảo luận Kế hoạch phát triển 5 năm tới; thông qua "Điều lệ công tác Ban Chấp hành Trung ương Đảng" với trọng tâm tập trung thực hiện tốt "02 bảo vệ"; tiếp tục duy trì chống tham nhũng; triển khai giảng dạy bắt buộc môn Tư tưởng Tập Cận Bình tại 37 trường đại học toàn quốc. *Đảng Cộng sản Cu-ba* tích cực chỉ đạo Hội đồng Bộ trưởng triển khai các biện pháp kinh tế mới. *Đảng Cộng sản Liên bang Nga* (KPRF) gặp thách thức lớn về trẻ hóa đội ngũ đảng viên và cải tổ đường lối.

Lực lượng cánh tả khu vực Mỹ La-tinh có dấu hiệu tích cực. Ứng cử viên của *Đảng Phong trào tiến lên Chủ nghĩa xã hội* (MAS) đắc cử Tổng thống Bô-li-vi-a với số phiếu cách biệt (52% so với 32%). Nhiều đảng cánh tả, cộng sản khu vực tổ chức kỷ niệm ngày thành lập và sự kiện cách mạng lịch sử, góp phần duy trì không khí cách mạng tích cực tại khu vực.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Phản ứng của Việt Nam trước một số vụ, việc trên biển Đông thời gian gần đây

Ngày 24/11/2020, Đài Loan tiến hành tập trận bắn đạn thật tại khu vực xung quanh đảo Ba Bình thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Trước sự việc này, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: "Như đã nhiều lần khẳng định, việc Đài Loan tổ chức diễn tập bắn đạn thật ở vùng biển xung quanh Ba Bình thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam là xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam đối với quần đảo này, đe dọa hòa bình, ổn định, an toàn, an ninh hàng hải; gây căng thẳng và làm phức tạp thêm tình hình ở biển Đông. Việt Nam kiên quyết phản đối và yêu cầu Đài Loan không được tiến hành hoạt động diễn tập trái phép nêu trên cũng như lặp lại vi phạm trong tương lai".

Trước những động thái mới đây của Trung Quốc trên biển Đông, như việc tỉnh Hải Nam (Trung Quốc) thông báo khôi phục lại các chuyến du lịch tàu biển ra quần đảo Hoàng Sa và Hải quân Trung Quốc tổ chức tiếp nhận tàu bệnh viện tại bến cảng trên đá

Chữ Thập, quần đảo Trường Sa, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nhấn mạnh: "Như đã nhiều lần khẳng định, mọi hoạt động tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà không được sự cho phép của Việt Nam là vi phạm chủ quyền của Việt Nam, vi phạm luật pháp quốc tế và không có giá trị pháp lý. Việt Nam yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, hủy bỏ và chấm dứt việc tổ chức các chuyến du lịch ra quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam cũng như các hành động có thể làm gia tăng căng thẳng và làm phức tạp tình hình, đi ngược lại Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở biển Đông (DOC), không có lợi cho việc duy trì môi trường hòa bình, ổn định và hợp tác ở biển Đông cũng như nỗ lực của các nước trong việc đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử (COC) tại biển Đông và quan hệ hai nước.

Một lần nữa, Việt Nam khẳng định có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa phù hợp với luật pháp quốc tế".

Cuộc họp đặc biệt của Ủy ban liên Chính phủ ASEAN về nhân quyền (AICHR) diễn ra từ ngày 23 - 25/11/2020, tại Hà Nội theo hình thức trực tuyến, với sự tham dự của các đại diện AICHR các nước thành viên ASEAN và Ban Thư ký ASEAN. Đây là cuộc họp chính thức cuối cùng trong nhiệm kỳ Chủ tịch AICHR 2020 của Việt Nam.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, các nước đánh giá cao nỗ lực chung của AICHR đã duy trì đà hợp tác, triển khai tương đối đầy đủ các ưu tiên đề ra nhằm tiếp tục thúc đẩy và bảo vệ quyền con người trong khu vực, cũng như ứng phó hiệu quả trước các tác động đa chiều và phức tạp của đại dịch. Cuộc họp trao đổi và thống nhất nội dung Tài liệu hướng dẫn về quan hệ đối ngoại của AICHR, làm cơ sở thúc đẩy tham vấn, hợp tác giữa AICHR với các đối tác, phù hợp với quy trình, thủ tục của ASEAN, bảo đảm nguyên tắc đồng thuận và vai trò trung tâm của ASEAN trong tham vấn và hợp tác với các đối tác.

Các nước tham dự Cuộc họp đánh giá cao vai trò của Việt Nam trên cương vị Chủ tịch AICHR 2020 đã dẫn dắt hoạt động của AICHR trong giai đoạn đặc biệt khó khăn dưới tác động của đại dịch COVID-19. Các nước khẳng định chủ đề "Gắn kết và chủ động thích ứng" trong Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam rất phù hợp, góp phần duy trì tinh thần đoàn kết, thống nhất và đà hợp tác của ASEAN, ứng phó chủ động và hiệu quả trước các tác động đa chiều của đại dịch COVID-19 tới đời sống kinh tế, an sinh xã hội và quyền lợi của người dân, nhất là các nhóm yếu thế như phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật…

Tại cuộc họp, Việt Nam đã chính thức bàn giao vai trò Chủ tịch AICHR cho Bru-nây trong năm 2021.

Đại hội đồng Liên Hợp quốc (ĐHĐ LHQ) Khóa 75 tổ chức Phiên họp đặc biệt về ứng phó đại dịch COVID-19 từ ngày 03 - 04/12/2020, tại New York, Hoa Kỳ, với sự tham dự của 83 người đứng đầu Nhà nước/Chính phủ, hơn 50 vị cấp Bộ trưởng/Thứ trưởng các nước và lãnh đạo các tổ chức quốc tế tại Phiên thảo luận chung. Tổng Thư ký Liên hợp quốc và lãnh đạo các quốc gia đã chia sẻ quan ngại trước việc đại dịch COVID-19 đã làm trầm trọng hơn tình trạng bất bình đẳng trên thế giới, ảnh hưởng nặng nề

đến những người nghèo và dễ bị tổn thương; đồng thời kêu gọi cộng đồng quốc tế cần tiếp tục tăng cường quyết tâm và nỗ lực hợp tác quốc tế trong ứng phó và phục hồi sau đại dịch.

Tại Phiên thảo luận chung cùng lãnh đạo các nhà nước/chính phủ, trong thông điệp quan trọng gửi tới Phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đánh giá cao sáng kiến tổ chức Phiên họp đặc biệt này. Trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020, Thủ tướng chia sẻ các sáng kiến và hợp tác của các nước ASEAN trong ứng phó COVID-19. Chính phủ, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân Việt Nam đã hỗ trợ thiết thực, kịp thời cho nhiều nước chịu ảnh hưởng cũng như hợp tác chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ tài chính cho các quỹ quốc tế về phòng chống dịch dù nguồn lực quốc gia còn hạn chế. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc bày tỏ tin tưởng, với ý chí, sức mạnh của mỗi dân tộc và tinh thần đoàn kết, hợp tác quốc tế mạnh mẽ, thế giới sẽ cùng nhau vượt qua đại dịch COVID-19 và xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho mỗi quốc gia và mọi người dân.

LHQ thông qua Nghị quyết Ngày Quốc tế chống dịch bệnh do Việt Nam đề xuất: ngày 07/12/2020, tại phiên họp toàn thể, Đại hội đồng Liên Hợp quốc (ĐHĐ LHQ) đã thông qua bằng đồng thuận Nghị quyết A/RES/75/27 thành lập Ngày Quốc tế sẵn sàng chống dịch bệnh vào ngày 27/12 hằng năm. Đây là nghị quyết đầu tiên của ĐHĐ LHQ trong lĩnh vực này, cũng là nghị quyết đầu tiên do Việt Nam chủ trì đề xuất, thương lượng và thúc đẩy thông qua thành công tại ĐHĐ LHQ.

Nghị quyết kêu gọi tất cả các quốc gia thành viên LHQ, các tổ chức trong hệ thống của LHQ, các tổ chức quốc tế và khu vực, khu vực tư nhân, các tổ chức phi chính phủ, các viện nghiên cứu, các cá nhân và các thành phần liên quan kỷ niệm Ngày Quốc tế sẵn sàng chống dịch bệnh hằng năm nhằm tăng cường nhận thức về phòng chống bệnh dịch, từ đó, có sự chuẩn bị và phối hợp tốt hơn về vấn đề này ở tất cả các cấp.

Ngày 27/12 được chọn làm Ngày Quốc tế Phòng, chống dịch bệnh do đây là ngày sinh của Nhà bác học Louis Pasteur, một trong những người đầu tiên đặt nền móng cho y tế phòng ngừa. Các công trình của ông về nguyên nhân của bệnh dịch và điều chế vắc-xin đã và đang tiếp tục cứu sống nhiều thế hệ trên toàn thế giới.

Kết quả Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng lần thứ 7

Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+) lần thứ 7 được tổ chức ngày 10/12/2020, theo hình thức trực tuyến, dưới sự chủ trì của Đại tướng Ngô Xuân Lịch, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam đã thành công tốt đẹp.

Tại Hội nghị, các đại biểu đều thống nhất cho rằng, những tiến triển của ADMM+ trong 10 năm qua, trong đó, có việc thường xuyên hóa ADMM+ và

nâng số lượng các nhóm chuyên gia ADMM+ từ 05 nhóm lên 07 nhóm; đặc biệt là sự tiến triển trong hoạt động hợp tác thiết thực của các nhóm chuyên gia ADMM+, bao gồm: Hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa; an ninh biển; quân y; chống khủng bố; gìn giữ hòa bình; hành động mìn nhân đạo; an ninh mạng đã góp phần vào việc xây dựng năng lực và tăng cường khả năng phối hợp hoạt động chung giữa các nước thành viên ADMM+ nhằm ứng phó với các thách thức an ninh, vì lợi ích chung của cả khu vực. Các đại biểu đánh giá, hiện nay khu vực đang phải đối mặt với nhiều thách thức, cả truyền thống và phi truyền thống, như: an ninh biển, an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, biến đổi khí hậu, dịch bệnh... có nguy cơ ảnh hưởng tới hòa bình, ổn định của khu vực. Trong bối cảnh đó, các nước ADMM+ cần tiếp tục thúc đẩy và tăng cường hợp tác quốc phòng trong cấu trúc khu vực với ASEAN làm trung tâm nhằm xây dựng lòng tin, xây dựng năng lực ứng phó hiệu quả hơn với các mối đe dọa về an ninh chung trong khu vực, vì hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực, nâng cao vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực và trên thế giới.

Hội nghị đã thông qua *Tuyên bố chung về tầm nhìn chiến lược an ninh của ADMM+*; đồng thời tổ chức Lễ Bàn giao chức Chủ tịch ADMM, ADMM+ cho Bru-nây Đa-rút-xa-lam.

Với vai trò là nước Chủ tịch ADMM+, thay mặt Bộ Quốc phòng Việt Nam, Đại tướng Ngô Xuân Lịch cảm ơn sự ủng hộ của Bộ Quốc phòng các nước ADMM+ và Ban Thư ký ASEAN đối với Việt Nam trong Năm đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020. Đại tướng Ngô Xuân Lịch nhấn mạnh, trong bối cảnh đại dịch COVID-19, các nước ADMM+ đã chủ động thích ứng, triển khai nhiều sáng kiến, cách làm mới qua việc sử dụng sáng tạo các nền tảng kỹ thuật số nên hợp tác quốc phòng trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác vẫn tiếp tục được duy trì và thúc đẩy. Đại tướng Ngô Xuân Lịch nhấn mạnh, những tranh chấp trên biển Đông chỉ có thể được xử lý hiệu quả trên tinh thần hữu nghị, thực tâm hợp tác, nghiêm túc tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982), thực thi đầy đủ và hiệu quả DOC; đồng thời, sớm kết thúc đàm phán và thông qua Bộ quy tắc ứng xử ở biển Đông (COC) thực chất và hiệu quả.

Các nước ADMM+ đánh giá cao nỗ lực của Việt Nam, trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp nhưng đã chủ động, kịp thời thích ứng với tình hình mới, tích cực triển khai các ưu tiên, sáng kiến đã đặt ra trong Năm đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020, trong đó, đã tổ chức thành công các hội nghị quốc phòng, quân sự ASEAN thời gian qua, đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả; kịp thời đề xuất, triển khai nhiều sáng kiến trong phòng chống, kiểm soát dịch bệnh cũng như triển khai các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ ADMM+.

Nguồn: ***Ban Tuyên giáo Trung ương***

Hỏi: cách tính lương hưu đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc bắt đầu nghỉ hưu từ ngày 01/01/2021?

Đáp: theo Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) năm 2014, cách tính lương hưu đối với người lao động (NLĐ) tham gia BHXH bắt buộc bắt đầu nghỉ hưu từ ngày 01/01/2021 sẽ có sự thay đổi so với hiện nay. Cụ thể như sau:

1. Mức lương hưu của NLĐ bắt đầu nghỉ hưu trong khoảng từ ngày 01/01-31/12/2021: *Mức tính lương hưu hằng tháng = Tỷ lệ % hưởng lương hưu hằng tháng * Mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH.* Trong đó:

- Tỷ lệ % hưởng lương hưu hàng tháng được xác định như sau:

+ Đối với lao động nam: **(i1)** Trường hợp bắt đầu hưởng lương hưu trong khoảng thời gian từ 01/01-31/12/2021, đóng đủ 19 năm BHXH thì được 45% *(hiện nay là 18 năm);* **(i2)** Trường hợp bắt đầu hưởng lương hưu từ 01/01/2022 trở đi, đóng đủ 20 năm BHXH thì được 45%; sau đó, cứ thêm mỗi năm đóng BHXH thì được tính thêm 2%. Tỷ lệ % hưởng lương hưu hằng tháng tối đa là 75%.

+ Đối với lao động nữ: đóng đủ 15 năm BHXH thì được 45%; sau đó, cứ thêm mỗi năm đóng BHXH thì được tính thêm 2%. Tỷ lệ % hưởng lương hưu hằng tháng tối đa là 75%.

Trường hợp NLĐ hưởng lương hưu trước tuổi quy định do suy giảm khả năng lao động theo quy định thì tỷ lệ % hưởng lương hưu hằng tháng được tính như trên; sau đó, cứ mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi quy định thì giảm 2%.

- Mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH được xác định theo quy định tại Điều 62, Điều 64 Luật BHXH 2014; Điều 9, Điều 10 Nghị định 115/2015 và Điều 20 Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH.

2. Trợ cấp một lần khi nghỉ hưu: NLĐ có thời gian đóng BHXH cao hơn số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75% (trên đây) thì khi nghỉ hưu, ngoài lương hưu còn được hưởng trợ cấp một lần. *Mức trợ cấp một lần được tính theo số năm đóng BHXH cao hơn số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75%, cứ mỗi năm đóng BHXH thì được tính bằng 0,5 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH.*

Bản tin
SINH HOẠT CHI BỘ
SỐ 01 - 2021

Chỉ đạo xuất bản
Ngô Hoàng Ngân
Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung
Vi Ngọc Bích
Ủy viên Ban Thường vụ,
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập
Trương Công Ngàn
Phó Trưởng Ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
Trưởng Ban Biên tập
Nguyễn Thị Lan Anh
Trưởng phòng TT-BC-XB
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
Phó Trưởng Ban Biên tập
Bùi Thị Thu Hương
Phó Giám đốc Trung tâm
Truyền thông tỉnh, Ủy viên
Lê Quang Ngọc
Phó Giám đốc Sở Thông tin
và Truyền thông, Ủy viên
Trần Quang Hoàng
Trưởng phòng VH&DLXH
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy viên
Nguyễn Thị Hồng Hạnh
Phó Trưởng phòng Tổng hợp
Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy viên
Nguyễn Thị Hương Giang
Chuyên viên phòng TT-BC-XB
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thư ký

Phát hành
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY
Điện thoại: **080.33198 - 080.33230**
Fax: **080.33103**
bantinshcbqn@quangninh.gov.vn
Email: bantinshcbqn@gmail.com

In 9.100 bản, khổ 16cmx24cm
tại Công ty TNHH MTV In Quảng Ninh.
Giấy phép xuất bản số: 05/GP-XBBT do
Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Ninh
cấp ngày 13 tháng 02 năm 2020.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2020.

MỤC LỤC

Trang